



THANG GIÊNG
NGON NHƯ
MỘT
CẶP MÔI
GẦN

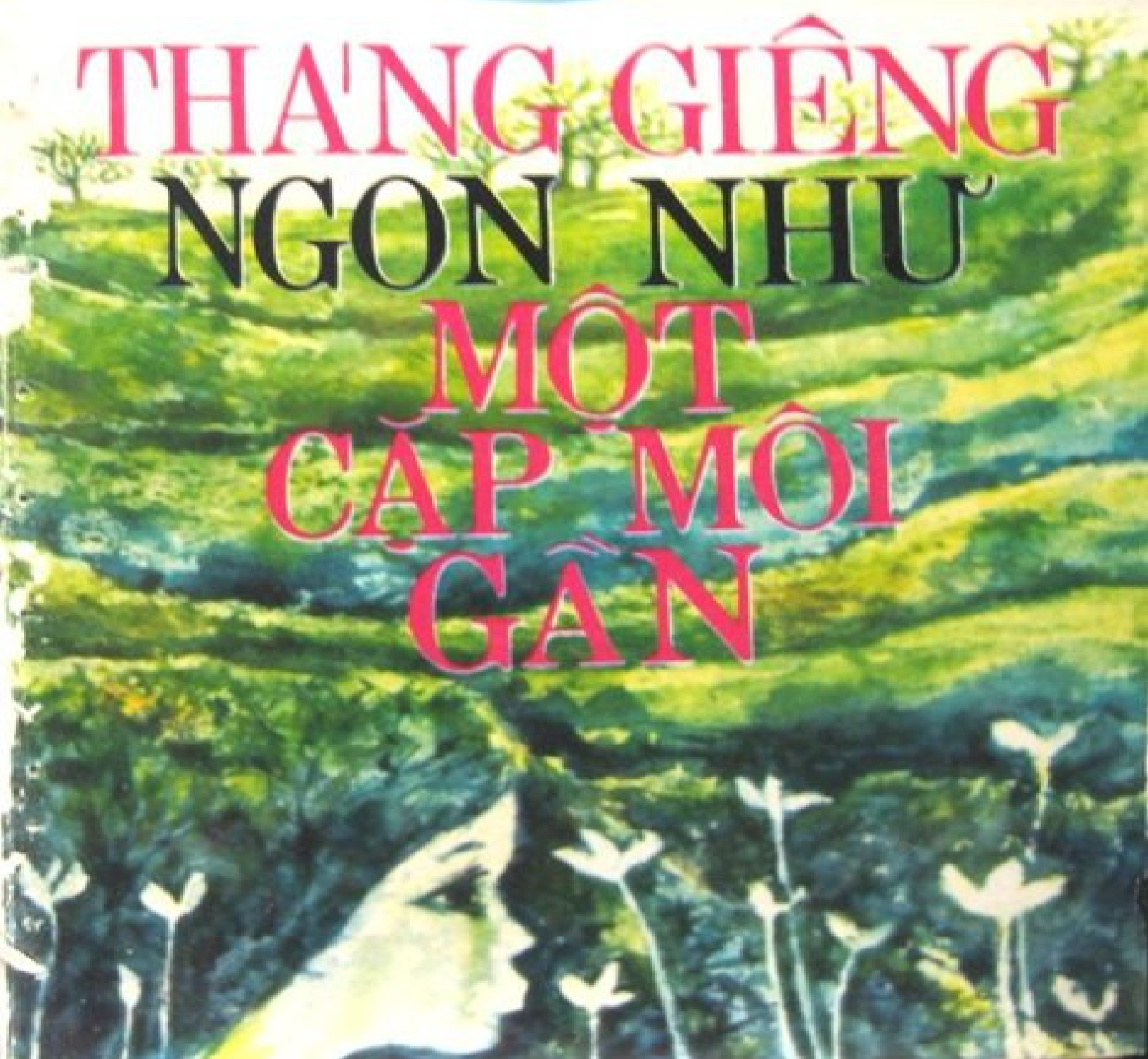


Table of Contents

[Tháng Giêng Ngon Như Một Cặp Môi Gần - Duyên Anh](#)

[Tháng Giêng Ngon Như Một Cặp Môi Gần](#)

[Nhìn Lại Tết Thuở Nhỏ](#)

[Canh Bạc Thuở Lên Mười](#)

[Những Đồng Tiền Mừng Tuổi](#)

[Tro Học Về Quê Ăn Tết](#)

[Đi Hết Mùa Xuân](#)

Tháng Giêng Ngon Như Một Cặp Mối Gần

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Duyên Anh

THÁNG GIÊNG NGON NHƯ MỘT CẶP MÔI GẦN

Gặp gỡ chừng như chuyện Liêu Trai

Ra đi chẳng hẹn một ngày mai...

VŨ HOÀNG CHƯƠNG

1

CHƯA PHẢI LÀ MỘT CÁNH rừng nhưng khu vườn cam này đã thật bao la, dưới mắt tôi. Nơi đây được chọn làm thí điểm trồng cam giống Phi Châu, Mỹ Châu, những giống cam thượng hảo hạng, để tiếp vua và các quan toàn quyền, công sứ Pháp. Người ta lựa hàng trăm tù nhân yêu nước lên Ban Mê Thuộc đồn cây, khăn hoang ròng rã mấy năm mới làm xong khu vườn cam quý, khu vườn cấm một thuở tối tăm của lịch sử chúng ta. Rất nhiều nhà ái quốc đã chết vì ngã nước hoặc bị giết chết vì roi da, báng sung. Xác họ vùi dưới gốc cam. Mỗi gốc cam một xác tù nhân. Nhờ đó, cam chóng lớn, nhiều trái và ngon ngọt. Khu vườn cam nằm bên going suối vơi đầy theo mưa nắng. Nhân công Ra đề nhỏ từng ngọn cỏ hoang, tỉa từng chiếc lá úa, múc từng gáo nước tưới cây, những than cây cao không quá đầu người mà sao cành trở tua tủa như cánh tay bạch tuộc. Họ đeo dao rừng, kết thành hàng rào, đứng ngồi canh chừng kẻ lạ mặt lai vãng. Thuở ấy, ai dám lai vãng trên đất hoàng triều. Nên sự bảo vệ vườn cam thừa thãi. Nhân công Ra đề nhàn tản, tha hồ hút thuốc và thổi kèn ống tiêu khiễn. Ngày vua bảo đại bị sóng gió cộng hòa vùi dập, hoàng triều cương thổ hết thiêng và khu vườn cam chẳng còn là khu vườn cấm nữa. Đám nhân công Ra đề biến mất. Sốt lại một gã quản tượng săn sóc con voi rừng ngà của vua, bốn chân xích lỏng bằng xích sắt mắt lớn. Thỉnh thoảng, con voi già rống lên ai oán cơ hồ nó thương nhớ vua cũ phương xa lưu lạc và hồi tưởng chiếc lọng vàng năm xưa.

Tôi tới vào dịp này. Hơi muộn màng đôi chút. Bởi cỏ hoang đã xanh um trong khu vườn cam. Nghe đàn anh kể sự tích vườn cam, tôi vừa bùi ngùi vừa thích thú. Buổi trưa, sau giờ công tác, tôi thường vào giữa vườn, nằm dài trên lớp cỏ, gối đầu lên mô đất cao, đọc sách chờ giấc ngủ và mong ước, trong chiêm bao ngắn ngủi, hồn mình gặp hồn liệt sĩ. Những giấc ngủ trưa hè của tôi vô cùng tuyệt diệu. Nhạc suối và nhạc lá êm ái ru tôi. Tôi đã ngủ

ngon với cuốn sách nằm giữa ngực và khi tỉnh, cuốn sách y nguyên chỗ cũ, không rơi vì tôi không hề trở mình thao thức. Bỗng một hôm, cuốn sách rời khỏi ngực tôi như thể nó mọc cánh. Đưa tay tìm kiếm, tôi đụng một miếng giấy nhỏ. Ngồi vụt dậy, đảo mắt chung quanh, cuốn sách của tôi đã biệt dạng tự hồi nào. Ngạc nhiên với miếng giấy tình cờ, miếng giấy từ trời rơi xuống, tôi bắt đầu chú ý nó. Miếng giấy xé ở cuốn sổ tay viết bằng bút chì màu xanh lá cây. Nét chữ nguệch ngoạc. Có lẽ, người viết đã vội vàng. Thừa ông, em rất mê thơ Nguyễn Bính, em sợ hỏi ông sẽ từ chối thành ra em đành mượn khéo cuốn Hương cố nhân của ông. Em hứa giữ gìn cẩn thận, chép xong em sẽ đem tới đặt giữa trái tim ông. Cám ơn ông đã ngủ say như chết. Mong rằng ông vẫn ngủ say như chết để khi trả Hương cố nhân cho ông em đỡ xấu hổ. LÁ.

Tôi mỉm cười. Định xé nát miếng giấy viết hai mặt. Nghĩ sao, tôi gấp đôi, bỏ vô túi áo. Cô Lá thân mến, tôi sẽ gặp cô, tôi sẽ gặp cô ở bữa cơm chiều nay, tôi sẽ gặp cô ở từng gianh lát nữa, tôi sẽ uống cà phê tối cùng cô và bảo cô đừng đùa nghịch. Cô Lá, cô là một trong số bạn giang hồ của tôi hay là tất cả những người bạn âm mưu cái trò Liễu Trai tân thời. Khung cảnh thích hợp quá, cô Lá nhỉ? Tôi là hiệp sĩ lãng mạn, không phải là hàn sĩ cù lằn. Bờ Tùng Linh chưa có nhân vật hiệp sĩ. Ông khoái hàn sĩ hơn nên hàn sĩ tràn đầy hạnh phúc trong tình yêu mộng tưởng. Cô Lá thân mến. Em Lá thân mến. Em muốn tôi gặp gỡ hồ ly. Hay em là hồ ly? Không chừng, em nằm sâu khỏ dưới hang và tôi là hiệp sĩ Thạch Sanh lãng mạn nhờ cây đàn. Em đợi tôi mấy trăm năm rồi? Cô Lá, em Lá, em đùa dai vừa vừa chứ. Em thấy tôi "đi làm lịch sử" mà còn học thuộc lòng thơ Nguyễn Bính, em phá tôi. Em ăn cắp sự lãng mạn cần thiết của tôi hai mươi tuổi. Tôi lãng mạn tôi mới đi làm cách mạng ở cái chốn khỉ ho cò gáy này. Em nghĩ coi, ngoài tôi, ngoài những thằng chấp chững xuống đời như tôi, ai thêm lên đây sang nghe mọi líu lo, chiều nghe vượn hát nhớ con, đêm nghe hổ gầm, thác đổ? Tôi đâu là lính thú mà lấy dang nửa làm bạn, mà chịu ăn măng trúc măng mai ngày nọ qua tháng kia. Tôi đâu là kẻ bị lưu đầy mà chém cây xẻ gỗ triền mien. Tôi từ giã phồn hoa, lặn độn với suối sâu rừng vắng, tay tôi máu rướm thường xuyên bởi cỏ gai lẫn lộn cùng gianh già để được gì? Tôi áo chàm sơn già, khăn chít tiền phu, quần quật đầu hôm sớm mai để được gì? Em Lá, để lấp đầy cái hồ lãng mạn của tuổi trẻ. Tôi phải giải thích rõ ràng với em và xin em trả lại tôi những buổi trưa ngủ ngon cùng những vần thơ ái tính bông bế giữa vườn cam. Nếu em tiếp tục phá tôi, tôi sẽ đoạn tình em, sẽ về với phồn hoa hay bất cứ nơi nào tôi có thể nằm nhàn tản học thuộc thơ yêu đương của thi sĩ tôi hâm mộ.

Tôi bỏ vườn cam. Một gợn sóng băng khuôn nổi lướt trên mặt hồ đời. Thí dụ cô Lá là... cô

Lá. Cuộc sống, đôi khi, xảy đến một chuyện bất ngờ kỳ tuyệt. Để chừng khu vườn cam là thôn Bích Câu. Và Lá, nàng là Giáng Kiều. Và tôi, tôi là Tú Uyên. Thí dụ thế và giá không được thí dụ thêm hẳn tôi sẽ bồi hồi, thổn thức. Nhưng tôi lại thí dụ những ba lần. Thí dụ cô Lá là...hồ ly. Tôi toát mồ hôi lạnh. Thí dụ cô Lá là một hay là những người bạn đang sinh hoạt với tôi, tôi sẽ nổi giận. Thí dụ thứ ba, chắc chắn, là bí mật của cô Lá. Chúng tôi đã nguy hiểm hóa khu rừng hoạt động của chúng tôi. Người đàn anh ra lệnh phao tin răn độc tập trung ở vườn cam. Tôi đã giả vờ bị răn cấm, xuống trạm y tế của trạm in băng bó. Quanh căn nhà sàn "cách mạng". toàn răn rết. Đêm đêm, hồ mờ tới sấn mồi. Chúng tôi treo cây nhái giọng hồ gầm rồi đem xoong chảo khua gõ báo động. Dân trại tin thật, họ không dám bén mảng gần nhà chúng tôi. Đàn anh tạo niềm bí ẩn hãi hùng. Tôi rất khoái. Vai trò của tôi quan trọng, từ đó, sẽ có ngày tôi được chơi với trong lớp sương huyền thoại muôn màu! Tôi đã nhiều dịp rong chơi khắp trại, quen hẳn mặt thiếu nữ định cư, càng đoán chắc không có Lá tuyệt vời trong thí dụ thứ nhất.

Buổi chiều, vờ xong một mảnh đất trồng sắn và nghe xong một câu chuyện Lê Lợi chiêu mộ kiệt sĩ, chúng tôi ra suối tắm gội. Tôi dò hỏi những người bạn cũng đi một đường. Họ đều ngờ ngác khi tôi muốn lột chiếc khăn che dấu một trò chơi. Họ đóng kịch giỏi chẳng? Tôi hứa với tôi rằng sẽ làm hồng vờ kịch của họ. Ngay tối đó, tôi phản đòn bằng cách trở tài đoán chữ ký. Từng người một, họ ký tên nhờ tôi đoán. Tôi bắt họ mỗi người viết vài gong. Họ vui vẻ viết, chân thành viết. Tôi xin họ thời gian nghiên cứu một tuần. Tôi không ngủ đêm hôm ấy vì cô Lá ám ảnh tôi. Khi mọi người ngoan giấc, tôi thắp nến đọc lại thư của Lá và so sánh nét chữ của nàng với nét chữ của những người bạn tôi. Tôi run hãi. Hoàn toàn khác biệt giữa chữ của Lá và của những kẻ bị tôi nghi ngờ. Trời khuya yên lặng. Tôi nghe rõ tiếng sương rơi. Bên ngoài nhà sàn mù mịt. Tôi không dám nhắm mắt, sợ vừa mở bỗng gặp Lá. Lá hồ ly. Lá ma nữ. Tôi vội tắt nến, nằm bất động. Tôi tưởng tượng đủ thứ chuyện rung rợn. Mồ hôi ướt đầm trán tôi. Tôi thấy lạnh chân, lạnh tay và lạnh tim. Nhớ lại những tiểu thuyết đường rừng, những bài báo viết về ma xó, về những vụ trả thù khách miền xuôi của các sơn nữ mà tôi đã đọc, tôi hoảng hồn. Và tôi muốn ôm từ đêm đó. Tôi ôm vì kinh hoàng không phải ôm vì thương nhớ.

Tôi nằm lì trên nhà sàn, hôm sau. Buổi sáng, mọi người vô rừng. Căn nhà điều hiu khôn tả. Tôi hút thuốc lá liên miên, cổ trần tĩnh mình bao nhiêu thì hình ảnh hồ ly Lá càng đập chồm bấy nhiêu. Tôi đốt cháy cái thông điệp của ma nữ Lá. Thông điệp không phản ứng, không hiện hồn một giai nhân than vãn cháy bỏng và trách tôi tàn nhẫn. Bỗng tôi phì cười. Nhiệt độ

sợ hãi xuống nhanh. Kể đời hồn mình gặp hồn liệt sĩ mà sinh bệnh vì sợ ma ư? Tôi đồng dạ đứng dậy, sang sang ngâm mấy vần thơ chính khí. Hào khí bốc tỏa. Tôi rời nhà sàn, lần vào khu vườn cam. Tôi không làm Thạch Sanh giết măng xà đầu. Tôi làm Tú Uyên đi tìm Giáng Kiều. Bởi vì, cái bản chất của tôi, dù hào hùng hay nhút nhát, dù cách mạng hay phản cách mạng, suốt đời, chỉ là một tay lãng mạn vô tích sự. Lãng mạn cách mạng và lãng mạn phản cách mạng luôn, nếu có dịp để lãng mạn. Chỗ tôi nằm trưa qua chẳng thấy gì khác lạ.

Lá đến tựa gió, đi tựa mây. Nàng lướt chân trên ngọn cỏ. Mà cỏ, suốt đêm hứng trận mưa sương đã rạp xuống lại vừa mới vươn lên dưới nắng trời rực rỡ. Chỉ có tiếng chim kêu, tiếng lá xào xạc và mùi hoa cam thoang thoang. Tập thơ Hương vô nhân tuyệt tích. Lá đang ngồi cặm cụi chép. Lá đang say sưa đọc. Lá đang thả hồn theo ý thơ. Ở đâu? Nàng hứa sẽ trả Hương cố nhân, sẽ đặt Hương cố nhân giữa trái tim tôi. Cảm ơn Lá. Mong cô chớ quên lời hẹn. Tôi sẽ chẳng đại dột gì mà giận cô. Tại sao tôi lại giận cô? Tại sao tôi lại từ chối cô? Bất cứ người con gái nào cũng có thể và có quyền làm ta khốn khổ, làm ta điêu đứng, làm ta điên khùng, làm ra sống sờ chết dở nhưng ta không thể, không có quyền giận đối họ. Nói chi đến thù hận. Cô Lá, cô hiểu tôi chứ?

Tôi lần về gốc cam quen thuộc. Nhất định không phải vì những vần thơ chính khí mà chính vì sự lãng mạn đã chiến thắng sự khiếp sợ. Tôi nằm dài trên cỏ chưa đủ ấm áp, nhắm mắt dụ dỗ giấc ngủ. Tôi muốn ngủ say như chết. Để mở, nhìn rõ Lá ngự giữa trái tim. Lại thay, giấc ngủ bây giờ khó tính. Nó bướng bỉnh và phản bội tôi. Nó không chiều chuộng tôi, không cho tôi ân huệ gặp Lá. Tôi đành bước ra vườn cam, lang thang dọc bờ suối y hệt một du tử, y hệt một gã thất tình. Tôi quên mất tôi lên đây với hoài bão lấp biển vá trời. Hình ảnh tráng sĩ mài gươm dưới ánh trăng khuya không hấp dẫn nữa. Tôi mong được quên luôn, quên hết những gì mà ta phải khuấy động một đời người mới tạo nên. Rồi cũng chỉ là bọt bèo, hư ảo. Kể cả sự "có danh gì với núi sông". Có hai thứ quyến rũ một cách mãnh liệt người tuổi trẻ: Tình yêu và cách mạng. Cửa long cậu trai rộng mở, tình yêu đến trước hay cách mạng đến trước đều được mời đón nồng nàn. Bởi cả hai cùng rắc bụi phấn mê hồn trên đường vào trái tim. Bụi phấn làm cậu trai mê man, chất ngất. Bụi phấn đầu tiên ấy, đôi khi, huyền hoặc cả đời người. Nó dạy cậu trai biết đam say, biết hy vọng và tuyệt vọng. Nếu tình yêu đến trước, tự nó, nó khép cửa long cậu trai lại. Và cách mạng chậm chân đành lui thủi quay về. Nếu tình yêu đến sau, cửa lòng còn hé mở mời đón. Bụi phấn của tình yêu kỳ ảo hơn bụi phấn của cách mạng thì cách mạng di cư. Đó là trường hợp Phạm Thái, một Tiêu Sơn tráng

sĩ đào ta63i. Bụi phấn của tình yêu kỳ ảo bằng bụi phấn của cách mạng, hai thứ hòa đồng. Đó là trường hợp của anh chàng Dũng của Nhất Linh. Những nhà cách mạng quá khích nhất, sắt máu nhất thường chỉ có một thứ bụi phấn trong tim. Những nhà cách mạng lãng mạn đầy đủ hai thứ bụi phấn mê hồn. Tôi yêu ông Nhất Linh, vì vậy. Và vì yêu ông Nhất Linh, mê say nhân vật cách mạng hoạt động ở tiểu thuyết Nhất Linh mà tôi lên rừng nghe khi ho cò gái. Cách mạng đặt đôi chân lãng mạn lên tim tôi sớm mai thì tình yêu đặt đôi chân mơ hồ lên tim tôi buổi trưa. Mơ hồ như chiếc lá thi ca. Lá. Nàng khiến tôi bấn khoăn. Nàng rủ rê tôi vào đường tình sử, xui tôi lìa bỏ con đường lịch sử. Ôi cha, lịch sử! Lịch sử phong kín bằng bụi phấn mê hồn. Tôi mong được quên và còn mong được làm nên. Với Lá. Cho Lá. Từ nay, những bài học lịch sử có Lá, những mục đích cách mạng cho Lá. Anh sẽ cách mạng tích cực vì em. Anh sẽ phản cách mạng vì em. "Chí lớn trong thiên hạ không vừa đôi mắt mỹ nhân" vẫn là danh ngôn muôn thuở. Anh thì anh chỉ ao ước chí lớn của anh đầy một con mắt của em thôi. Anh lãng mạn quá trớn, anh lãng mạn đáng yêu bởi anh sẽ chẳng giết nổi ai bằng sự lãng mạn của anh. Mà Lá, em có không, em có thật trên đời không? Để anh lãng mạn. Để anh lao đao cùng bầu lãng mạn trong trời đất. Tôi ngơ ngẩn rồi. Tú Uyên xưa đã ngơ ngẩn như tôi. Một chiếc lá ngô đồng rơi, thiên hạ đều biết mùa thu tới. Một người con gái tên Lá chập chờn bay lượn lưng chừng vùng mộng thực, tôi chưa biết mùa yêu có tới? Chỉ mơ hồ nghe hơi thở xao xuyến của hồn đào. Tôi sẽ vào vườn cam, mỗi trưa, nằm ngủ dưới gốc cây cam thần tiên hay sẽ nằm ngủ dưới từng gốc cây cam cho đến ngày vườn cam biến thành vườn thần tiên. Có thể, tôi sẽ ngủ như chết năm này, tháng nọ dưới gốc cây cam nào đó. Tôi khoái chuyện hoang đường. Tôi đóng vai hoàng tử chịu hình phạt phản cách mạng. Tiêu Sơn tráng sĩ bỏ cuộc Phạm Thái gỡ nhẹ tội giùm tôi. Lá ơi, Lá yêu dấu ơi, em cứ việc làm công chúa lãng mạn, tôi phong tước em, em đi tìm một trái cam mơ ước, em thấy trái cam mơ ước là trái tim tôi, em cúi xuống hôn tôi theo lời dặn dò của Trương Quỳnh Như. Tôi được tha bổng. Tôi bưng tỉnh, không sai cổ tích. Chúng ta hãy viết cổ tích từ khu vườn cam này, Lá nhé!

2

MỘT ĐÊM MƯA, PHẢI, ĐÓ LÀ một đêm mưa. Người thầy học cũ của tôi tìm tới căn gác trọ của tôi. Ở quê nhà, thuở làm học trò, tôi hằng kính yêu thầy vì thấy hiện ngang như một dũng sĩ đời Xuân Thu. Thầy dạy sử, dành thì giờ nửa năm học giúp chúng tôi nhập hồn mình vào hồn sử. Thầy không cần chúng tôi nhớ niên lịch và tên húy của các ông vua, nhất là vua triều Nguyễn. Thầy say sưa cãi tội thoán nghịch cho Hồ Quý Ly và suy tôn họ Hồ là

bộ óc thông minh nhất của loài người. Thầy nói: các anh chưa biết Thành Nhà Hồ chứ tôi đã được vinh dự leo lên. Tôi chưa biết Vạn Lý Trường Thành ra sao chứ Thành Nhà Hồ tôi coi là một công trình vĩ đại của dân tộc chúng ta. Nếu Hồ Quý Ly có cái giang sơn của Tần Thủy Hoàng, Vạn Lý Trường Thành sẽ che kín Tây bá lợi á, Hồi, Ấn, Miến, Thái, Lào, Việt, đâu chỉ ngăn riêng rợ Hồ. Tiếc thay, vĩ nhân Hồ Quý Ly sinh tại đất hẹp, không thỏa vượn chí lớn của người Việt. Nay các anh, xe jeep chạy trên mặt Thành Nhà Hồ vượt nhau đủ lối. Những người viết sử không hề kết tội Thành Nhà Hồ xây dựng bằng xương trắng máu đỏ của hàng triệu dân đen. Vậy Hồ Quý Ly nông âm nhân bản. Dân ta ít ỏi, chết nhiều quá, lấy đâu cạp nòi Hán chó sói. Các anh hiểu tôi nói không? Người Tây phương bắt đầu nỗ lực phục Đông phương. Nhưng mắt họ kém, họ chỉ nhìn thấy Ấn Độ, Trung hoa và Nhật Bản. Họ phải chữa bệnh thiên cận mới hy vọng nhìn rõ goings giống Bách Việt của chúng ta. Bọn thực dân Pháp bị mù. Lên rừng, xuống biển nước ta chúng vơ toàn vàng bạc nên mắt chúng mờ đi. Bọn viết sử Pháp thì thông minh một cách hỗn láo. Văn minh của chúng ta gieo khắp thế giới. Các anh muốn tôi chứng minh không? Nói riêng về ngân hàng, tín dụng, Hồ Quý Ly là sư tổ của nhân loại rồi. Thầy tôi ca ngợi tổ tiên khiến chúng tôi hãnh diện. Và, hãnh diện hơn, hôm Phòng Nhì Pháp bắt thầy trong giờ dạy sử. Tôi không được học thầy từ đó. Cũng từ đó, tôi ham thích môn Việt sử. Ít lâu sau, nghe tin thầy dạy học ở miền khá xa. Cho đến khi tôi bỏ nhà giang hồ vào Nam.

Thầy tôi và biết nơi tôi trọ. Tôi cảm động vô cùng. Hai thầy trò hàn huyên đủ thứ chuyện. Cuối cùng, thầy tôi giảng tiếp những bài sử dang dở. Thầy nói về một Hồ Quý Ly thứ hai, một nhà cách mạng quốc gia cực đoan sẽ làm thay đổi hẳn khuôn mặt lịch sử hiện đại. Tôi lắng tai nghe. Hồn gửi phương xa. Ngỡ mình đang múa trống hội lớn. Rồi tôi ngủ thiếp. Sáng sau, thức dậy, thầy tôi đã bỏ đi tự lúc nào. Ông gửi lại mảnh giấy: Anh Hoài, rất tiếc không đợi anh từ giã. Tôi phải đi sớm. Tôi chưa nói hết với anh những gì tôi còn muốn nói. Anh suy nghĩ thật kỹ câu chuyện đêm qua. Không thể long bong tiêu phí ngày tháng. Cần mang hia bày dấm làm lại lịch sử. Con đường dân đạo chờ tuổi trẻ các anh. Hãy đền ơn quê hương, dân tộc tất cả nhiệt tình của các anh. Kéo ân hận và lỡ dịp. Bởi vì, như mọi người, các anh sẽ già nua, bệnh hoạn và chết. Thầy tôi không chịu nói đi đâu và bao giờ trở lại. Hành trang của thầy bí mật quá. Thầy y hệt Tiêu Sơn tráng sĩ Quang Ngọc mờ mờ ảo ảo. Thầy đến cùng mưa và đi cùng nắng. Tôi chợt nhớ những hiệp sĩ chống bọn vua chúa tàn ác trong lịch sử tiểu thuyết của nước tôi. Thầy tôi đang đóng vai hiệp sĩ, một mình một ngựa, ruổi rong trên đường gió bụi. Tôi bắt yêu cái hình ảnh hiệp sĩ thầy tôi. Tôi mê thầy tôi. Thầy lấp lánh nổi bơ vơ của tuổi trẻ tôi. Tôi tương tư thầy, mong được theo thầy leo lên

Thành Nhà Hồ nhìn kỷ nguyên sáng tạo mới. Tôi thật nông nổi nhẹ dạ và chí tình. Tôi yêu lấy nhanh, thương lấy vội.

Và tôi đã lên rừng vào dịp cỏ hoang tự do mọc xanh um trong khu vườn cấm. Ở rừng buồn bã và cực khổ. Sống tầm thường như bất cứ một di dân nào, chúng tôi nhận thực phẩm tiếp tế của nước bạn qua trung gian chính phủ nước tôi, nhưng phi trường là âm mưu đập nát cả nước bạn lẫn xóa bỏ chính hiệp sĩ, một mình một ngựa, ruổi rong trên đường gió bụi. Tôi bắt yêu cái hình ảnh hiệp sĩ thầy tôi. Tôi mê thầy tôi. Thầy lấp kín nỗi bơ vơ của tuổi trẻ tôi. Tôi tương tư thầy, mong được theo thầy lên Thành Nhà Hồ nhìn kỷ nguyên sáng tạo mới. Tôi thật nông nổi nhẹ dạ và chí tình. Tôi yêu lấy nhanh, thương lấy vội.

Và tôi đã lên rừng vào dịp cỏ hoang tự do mọc xanh um trong khu vườn cấm. Ở rừng buồn bã và cực khổ. Sống tầm thường như bất cứ một di dân nào, chúng tôi nhận thực phẩm tiếp tế của nước bạn qua trung gian chính phủ nước tôi, nhưng phi trường là âm mưu đập nát cả nước bạn lẫn xóa bỏ chính phủ! Và sẽ đập nát mọi ý đồ thống trị nước tôi của hai khối mạnh nhất thế giới. Chúng tôi làm cháu cháu Lý Thường Kiệt! Chúng tôi đương đầu, cùng lúc, bốn trận tuyến văn hóa, chính trị, kinh tế, xã hội. Bằng lý thuyết của lãnh tụ đã ra người thiên cổ và bằng gạo, sữa, pho mát hằm mốc của đế quốc! Trời ơi, không thể nào diễn tả nỗi sự háo hức của tuổi trẻ tôi trước cám dỗ tuyệt vời của cách mạng cứu nước. Hai mươi tuổi, cậu trai dễ tin tưởng một cách mãnh liệt, sẵn sàng hô muôn năm, hy sinh, quyết thắng trong những cuộc chiến đấu hư ảo chống lại cả những mục đích không biết chống để làm gì và tình nguyện nhắm mắt. Tôi giống hệt thằng nhóc bảy tuổi, túi rủng rỉnh tiền lì xì, vui vẻ nướng cháy trên đám cỏ cua tôm cá mà cứ tưởng mình chơi xuân. Vậy thì, với gạo hằm, pho mát mốc, chúng tôi khai quang một cánh rừng, đốn cây, chặt nứa, cắt gianh về dựng một căn nhà sàn vững chãi, rộng lớn. Mới đầu mệt mỏi, sau quen dần và thấy hào hứng. Vừa cưa gỗ vừa nghe đàn anh khiêu gợi hình ảnh cách mạng thành công, mồ hôi là nước suối tiên mát rượi. Tôi đã băng suối vô rừng xa, tình nguyện để vắt hút máu, vung dao chém nứa như chặt cây thù. Tôi vác hai chục cây nứa, chạy qua cầu khi không cần vịn tay. Vượt những cây số rừng, tôi đi tìm gianh. Có hôm, chiều muộn không về kịp, phải ngủ giữa rừng dưới trời sương lạnh, bất chấp cạp beo và rắn độc. Rồi chúng tôi vỡ đất trồng khoai sắn, rau dừa. Như nghĩa quân của Lê Lợi. Ngày sản xuất lương thực, đêm mài gươm nuôi chí. Mài gươm, với chúng tôi là thấp nền chép những bài thơ, những bài tùy bút gọi hồn tổ quốc của lãnh tụ. Chép bí mật. Chép kính cẩn, Chép xong, học thuộc lòng rồi tìm chỗ chôn lấp và đốt ra tro. Chúng tôi được dẫn vào triết học đại cương để học hỏi triết thuyết của lãnh tụ.

Cuộc chiến đấu cam go mà chúng tôi sẽ phải dẫn thân là cuộc chiến đấu dẫm nát ý thức hệ của kẻ thù.

Tôi không thể nào gặp được lãnh tụ tối cao. Người đã bị kẻ thù tiêu diệt trên một ngọn đồi lịch sử. Đàn anh, mỗi ngày kể một chút về người, và chúng tôi đều hình tưởng một thiên tài rực rỡ của đất nước tôi. Người đứng giữa lớp sương màu huyền thoại. hào quang người ngời sáng vùng trời Đông. Chúng tôi sẽ làm trọn lời thề của người trên ngọn đồi tuyết hạn. Tôi sung sướng được tôn thờ người. Tôi bỗng cảm thấy tôi lớn lên, khôn ra và quan trọng kinh khủng. Thường viết thư hỏi thăm đám bạn phồn hoa, tôi bĩ thử họ, chê bai cuộc sống hèn mọn của họ. Giọng tôi kênh kiệu, phách lối. Tôi chẳng biết phản ứng của họ ra sao vì tôi đâu thêm cho họ địa chỉ. Họ ngỡ tôi đang tập dượt cò ở miền đất thần thánh nào xa xôi mù mịt. Họ ngỡ tôi là Dũng tóc lộng gió bốn phương, hồn sót chia tám hướng đi tìm giòng sông hạnh phúc. Tôi là Dũng. Tôi là Dũng lẳng mạn. Không có hình ảnh chàng trai cách mạng nào đẹp hơn hình ảnh Dũng. Chỉ còn thiếu Loan để thương nhớ, để viết một bức thư trên mạn thuyền giữa giòng nước lững lờ. Tôi sẽ có Loan.

Tình yêu và cách mạng, thế là đủ ý nghĩa của đời sống.

Dũng chắc không đồn vui vát vả như tôi. Chàng con nhà khá giả mà. Nhưng cách mạng nào có dành riêng cho con nhà nghèo? Chúa Kitô con nhà nghèo và Phật Thích ca con nhà giàu. Vì sự nghèo nàn, khốn khổ người ta làm cách mạng. Và, dường như, cuối cùng, những người làm than, khốn khổ nhất đã làm than, khốn khổ thêm vì cách mạng và những kẻ nhân danh họ làm cách mạng. Do đó, mãi mãi còn cách mạng và chẳng có cách mạng nào đẹp để hết, hết là thứ cách mạng chúng ta vừa thấy, đang thấy, sẽ thấy. Chúng tôi đồn cũi, sáng sớm gánh lên chợ thị xã bán lấy tiền mua cà phê, thuốc lá và sách báo. Đó là cách che mắt nhân gian. Ra cái điều mình dân chất phác. Khỏi cần nói nhiều về sự lẳng mạn của tôi. Tôi hay ra nằm bên bờ suối, cạnh cây cầu khỉ, nghe nước chảy róc rách, ngủ ngon và thức giấc, mắt còn vương khỏi chiêm bao. Rồi tôi thích ngủ trưa dưới gốc cam. Nắng lọc qua màu lá, nắng ảo huyền, mộng mị. Gió lùa qua ngàn lá, gió hiền dịu, đàn êm. Nằm đây, đọc thơ tình và tư tưởng tình yêu. Tôi vốn chiêm ngưỡng thi sĩ Nguyễn Bính. Tôi đi, bỏ hết các thứ lại thành phố, mang theo mấy tập thơ Nguyễn Bính. Một người làm cách mạng mà còn cố học thuộc lòng những bài thơ trữ tình chưa kịp thuộc lòng, người ấy đúng là Dũng. Chỉ là Dũng. Dũng của Loan, Dũng của tuổi trẻ. Sao tôi ghét cách mạng hò hét sát máu thế! Tôi thích cách mạng lên đường ngâm thơ. Cách mạng biết ngâm thơ, cách mạng bớt tàn nhẫn,

cách mạng độ lượng, cách mạng không trả thù vật. Cách mạng cần biết mê gái nữa. Cách mạng thiếu thơ và gái là cách mạng quê mùa, cách mạng của chánh tổng, phó lý, cách mạng của mã tấu bầm vấp hoa tươi. Tôi yêu cách mạng của tôi, cách mạng có mồ hôi, có suy tư, có mơ mộng và có tình. Cách mạng thiếu thơ mộng và tình yêu là thất bại nặng. Thản hoặc, nếu thành công, cách mạng ấy sẽ thiển cận, bé xíu và không tim hay tim chết, tim đập nhịp theo nhịp bước một-hai. Cách mạng, tôi nghĩ, chỉ đi mà không về. Cách mạng về thì chán lắm. Vì cách sẽ vênh vang, tác điệu, khoe công, lố bịch. Người làm cách mạng về từ núi cao rừng thẳm đón nhận hoa choàng cổ và ớn ngĩa sẽ giống đười ươi. Nếu đòi nắm quyền hành cai trị thì là đười ươi thật sự, đười ươi giữ bóng ngu xuẩn. Người làm cách mạng đi mãi, đi hoài, đi hết xuân đời mình, đi trên lớp sương màu huyền thoại bỗng bênh. Và chỉ dừng lại với tình yêu riêng lẻ. Và quên luôn cái thuở làm cách mạng của mình. Tôi đã tin tưởng mãnh liệt rằng cách mạng của tôi thành công. Người ta dễ dàng tin bất cứ chuyện gì cũng tốt, bất cứ mở đầu nào cũng kết luận đẹp, ở tuổi hai mươi. Tôi tin, ngày kia, dân tộc tôi sẽ lãnh đạo các dân tộc Đông Nam Á, sẽ đứng vững dưới ánh mặt trời và nhìn thẳng cường quốc nguyên tử. Tôi tin sẽ có một người con gái yêu tôi, yêu tính chất hào hao cách mạng của tôi. Nhất định tôi không trở về phồn hoa ngày cách mạng thành công, tôi để tôi mơ hồ như nhân vật cách mạng trong tiểu thuyết. Như Dũng của Nhất Linh. Như Quang Ngọc của Khái Hưng. Ai biết hồn ta rộng mấy khơi?

Có lẽ, tôi là kẻ lạ lung nhất trong số những người trẻ ở chốn này. Nhiều nơi chốn, nhưng tôi mới biết chốn này thôi. Thỉnh thoảng, một mình tôi xuống đồi, vượt suối ra thị xã, đóng vai kẻ lạ mặt giữa hội đời quan thuộc, buồn tẻ. Tôi tìm một quán cà phê, ngồi nhìn vách tường, chê bai đám nhân gian sau lưng. Tôi ngồi âm thầm, tưởng tượng mình là Dũng năm xưa và Loan đang chiêm ngưỡng mình. Tôi thêm có một Loan để thương nhớ. Nhưng khó long thấy Loan ở những con phố núi đìu hiu. Nên tôi tập làm thơ. Nhưng bài thơ nồng nàn của tôi giấu kín, chờ đợi tặng một người con gái đến với tôi trong tuổi trẻ mộng ảo. Tôi thơ thẩn dạo khắp đồi cao, suối cạn. Không chừng, tôi sẽ biến thành kẻ phiêu lãng trên đường cách mạng. Đời tôi hứa hẹn vô tích sự. Vì tôi ưa chụp với cảnh vật chiêm bao. Người thầy học cũ ruỗi rong đây đó và người con gái vườn cam trưa hạ là hai trái chín mộng trên cành chiêm bao gần gũi.

3

ĐÃ HAI TUẦN, TÔI MONG NGỦ say như chết để gặp Lá mà không được ngủ say như

chết. Chỉ ngủ chập chờn. Ngủ trần trọc. Ngủ gà vịt. Tôi thêm giấc ngủ sơn thử. Ngủ trọn mùa đông. Mùa đông của sơn thử tuyết băng, rất đáng ngủ vui. Mùa đông của đời người buồn bã cũng nên ngủ quên. Tôi phải thức trắng một đêm hy vọng ngủ say như chết dưới gốc cây cam quen thuộc. Chỉ cần một giấc ngủ trưa ngắn ngủi say như chết rồi chẳng bao giờ có một giấc ngủ trưa ngắn ngủi say như chết, ở bất cứ không gian nào, đã là đủ. Với tôi, và tôi đã ngủ say như chết. Khi tôi mở mắt, thoáng nghe giọng hót của con chim lạ. Tôi uống từng giọt nhạc chim. Tôi quên mất mình đang thức hay mình đang ngủ.

- Ông vẫn ngủ say như chết!

Tôi bang hoàng. Nửa sợ hãi, nửa sung sướng.

- Em tới lâu lắm rồi.

Tôi nằm im. Mắt mở lớn nhìn chiếc lá chao đi chao lại rất mơ hồ. Trời mới xế trưa sao nắng đã tắt? Như thể sương mờ giăng kín vườn cam. Như thể Lá đương bơi qua lớp sương đến gần tôi. Tôi không dám động đậy. Chỉ lo sương tan và Lá biến mất.

- Ông giận em à? Ông nói một lời với em chứ?

Tôi đưa tay đặt giữa ngực để trấn an trái tim. Rồi hỏi ngớ ngẩn:

- Ai đó?

Nàng đáp:

- Lá đây.

Và trách móc:

- Ông vô tình quá. Ông chóng quên quá.

Lá thở dài. Hơi thở của nàng thay giọng hót của con chim lạ luồn vào hồn tôi. Con chim lạ hẳn đã vỗ cánh bay xa. Hay nó chỉ là Lá hót ru tôi ngủ vui? Tôi vẫn nằm bất động, mắt nhìn

từ chiếc lá cam non đến chiếc lá cam già. Mỗi chiếc lá đều run run cảm xúc. Mỗi chiếc lá đều biến thành Lá quanh quần đầu đây.

- Ông có giận em không?
- Không.
- Sao ông im lặng?
- Cô muốn tôi nói gì?
- Nói những gì ông muốn nói. Một câu hỏi vu vơ, chẳng hạn.
- Cô ở đâu?
- Gần ông lắm, chưa thành cố nhân đâu, ông ạ! Em giận ông rồi đó. Em về nhé!
- Cô Lá.
- Dạ.
- Tôi ngồi đây, ngắm cô, cô có biến dạng không?

Nàng cười ròn rã. Rồi im bật. Lớp sương mờ đã tan. Nắng lại ngập vườn cam. Tôi ngỡ thế. Trái tim tôi đập mạnh, đập nhanh. Mồ hôi trán toát ra. Tôi vụt dậy, toan chạy.

- Ông nhất định vô tình với em à?

Ông xoay lưng ngắm em đi. Quên tưởng tượng khoảnh khắc, thi sĩ!

Nàng vinh tôn tôi là thi sĩ. Tôi đang do dự, nàng đã nói:

- Em đâu phải là mộng, em là thực mà. Ông thích mộng hay thực?

Tôi chưa kịp trả lời, nàng nói tiếp:

- Thôi, ông hãy đứng yên, nhắm mắt thật chặt, chừng em bảo mở mắt mới được mở, nghe chưa.

Tôi nghe bước chân nàng lướt trên cỏ. Tôi muốn bỏ chạy. Nhưng chân tôi bị chôn chặt, chân tôi lún sâu dưới đất. Y hết chiêm bao. Nàng sắp tới gần tôi. Hồn tôi bị mê hoặc. Tim tôi đã cháy thành than. Tôi quên người thầy học cũ, quên hoài bão lấp biển vá trời, quên hết và sửa soạn tuyệt vọng, sửa soạn giã từ thế giới thật.

Tôi bị gái Liêu Trai dẫn về sống với xã hội hồ ly. Tự nhiên, tôi lưu luyến xã hội loài người, xã hội quanh năm là mùa đông u ám, giá lạnh. Chắc là tôi sẽ làm cách mạng giải phóng hồ ly! Tai tôi điếc, không nghe gì nữa. Tôi tuân lệnh hồ ly, nhắm chặt mắt. Hồ ly thân mến, anh rất sợ tra tấn, hạch hỏi. Em làm gì thì làm, chỉ xin cho anh chết êm ái. Hồ ly òa một tiếng dọa nạt. Lạ lùng ghê, tôi đã không lăn kềnh chết giấc! Mà lại mở mắt trước khi có lệnh. Hồ ly Lá cười tươi, khen tôi:

- Ông là chúa giả vờ. Ông khôn nhất thiên hạ. Em mắc lừa ông. Em biết quá mà... Ông lấy thực làm mộng. Biết mà em cứ bị ông lừa. Em đây này, em tinh nghịch quá phải không?

Tôi quay nhìn Lá. CÔ nhỏ khoảng mười bảy. Mắt sáng như sao đêm và nụ cười hứa hẹn nhiều trái tim tan vỡ. Cô đúng là con chim tới từ núi lạ. Cô là con sóc ưa leo trèo. Cô là con khỉ ưa bõn cọt. Sau hết, cô là con suối lãng mạn. Cô lú lo:

- Em đã đọc Liễu Trai chí dị nên em bắt chước trò chơi huyền ảo. Ông tưởng em là gái hồ ly chứ gì? Khi biết em là em, ông giả vờ hoảng sợ chứ gì? Ông không thèm đòi đến gần em, dù em đến gần ông chứ gì? Ông thú nhận đi, ít ra, em cũng đã làm ông băn khoăn, suy nghĩ về em.

Tôi không thất vọng về Lá. Cô nhỏ này chưa đẹp nhưng sẽ đẹp. Sắp đẹp rồi. Mùa cam sau là đẹp tuyệt. Chừng da cam vàng ửng là lúc đôi má cô nhỏ dậy màu hương. Bây giờ, Lá hồn nhiên, ngây thơ, ưa nghịch ngợm.

- Ông đang phê bình em, hả?

- Sao cô em biết?
- Em đoán, Ai bảo ông nhìn em không chớp mắt.
- Tôi chưa kịp hoàn hồn.
- Ông xạo.
- Tôi nói thật đấy, cô em ạ!
- Ông tưởng em con nít à? Em sẽ ghét ông, sẽ cầu nguyện để hồ ly nó bắt ông làm chồng nó.
- Tôi khoái gặp hồ ly.
- Ông vẫn cứ xạo. Em ghét ai xạo. Ông ưa xạo, phải không?
- Thỉnh thoảng tôi mới xạo. Hôm nào hứng thú tôi mới xạo.
- Hôm nay ông có hứng thú không?
- Đầy hứng thú.
- Xạo.

Cô nhỏ cũng chỉ là một thứ hồ ly, đáng sợ hơn hồ ly. Vì cô thông minh, tinh quái và... độc đoán. Tôi ngạc nhiên thích thú. Và tôi mỉm cười. Cô nhỏ phụng phịu:

- Nãy giờ ông là tượng đá. Ông chẳng chịu cười gì sất cả.

Tôi cười thành tiếng.

- Bây giờ tôi là tượng gỗ, tượng đất hay tượng đồng?

Cô nhỏ cúi xuống bứt cọng cỏ ngậm giữa hai hàm răng. Nhờ vậy, tôi được chiêm ngưỡng chiếc răng khểnh của cô. Trông cô, lúc này, giống con trai. Cô hết giống con khỉ rồi. Đôi mắt cô nhỏ tròn, to, hun hút giếng sâu chứa dầu kho tàng. Cô nhỏ nhả cọng cỏ, bấu môi:

- Bây giờ ông là tượng bột!

- Nếu tôi cười như điên, tôi sẽ là tượng gì?

- Ông sẽ là tượng bột sơn đường. Ông sẽ quỵn rũ đủ các thứ kiến. Có con kiến ranh rãnh sẽ bò vào mũi ông làm ông hắt xì hơi rồi bò vào tai ông làm ông điên lên. Ông biết tên con kiến đó chứ?

- Biết.

- Ông xạo.

- Vậy tôi không biết.

- Lại xạo!

Tôi nắm tay, trừng mắt:

- Này, cô em, coi chừng tôi!

Cô nhỏ Lá _ tên bịa là cái chắc _ lùi hai bước:

- Ông tiến lên, em quật ông ngã nhào à! Em có võ Thiếu Lâm.

Tôi xòe hai nắm tay:

- Xạo.

Cô nhỏ hát đầu:

- Ông không tin em ư?

Tôi búng ngón tay tách tách:

- Ai thềm tin cô. Cô công chúa xạo

Cô nhỏ vênh mặt:

- Còn ông, ông hoàng tử xạo. Hòa nhé!

- Hòa à? Sao dễ thế?

- Ông định bắt nạt em? Ông thiếu độ lượng, ông tàn ác. Em khóc cho ông hài lòng. Em khóc thật lớn, thật náo nùng. Em khóc là ông sợ em luôn. Em khóc, sẽ có người chạy vào đây cứu em. Em vu vạ ông tội bắt cóc em nhốt dưới hang.

- Dám khóc không?

- Dám chứ bộ.

- Xạo.

- Ông đếm đi. Một hai tới ba là em khóc.

- Một.

- Chưa thềm khóc vội.

- Hai.

- Sắp khóc. Em đang chuẩn bị nước mắt. Sẵn sàng, hoàng tử xạo đếm ba lẹ giùm.

- Chưa thềm đếm.

- Bao giờ ông mới đến?
- Mùa cam sang năm.
- Lâu thấy mờ.
- Nhảm nào, khi ấy cam chín ngọt.
- Cam chín rồi mà ông giả vờ bảo cam còn xanh đó, ông ạ! Mùa cam sang năm, ông ra đây một mình, lấy ai bắt tội người ta khóc?
- Thua cô em, tôi thua cô em, hoàn toàn thua.
- Ai bảo ông không chịu hòa?
- Ừ, thì hòa.
- Ai dạy cho hòa? Ông đã chịu thua em, ông phải tuân lệnh em, kéo em khóc.
- Tuân lệnh nữ chúa xạo kiêm ăn vôi.
- Ông đoán được lệnh em sắp ban chưa?
- Chưa.
- Lệnh là hàng chục câu hỏi. Cấm ông hỏi lại. Em hết câu hỏi và ông trả lời đầy đủ mới được hỏi.
- Hỏi nhanh một tí.
- Rất chậm. Em vừa hỏi vừa nghĩ câu hỏi kế tiếp.
- Ồ, tôi hiếm thì giờ quá, cô em ơi!

- Ông bunn xin thì giờ thế?

- Tôi phải làm việc.

- Việc chi?

- Cuộc đất.

Cô nhỏ lè lưởi. Rồi cô phá ra cười. Cô lại giống con khỉ. Cô cười chán chê, lắc đầu, nhún vai:

- Ông cuộc đất ư?

Tôi hơi chột dạ. Không khéo cô nhỏ này là điệp viên, là Ma-ta-Ha-ri, là Phương Lan. Vội nói:

- Bộ cô tưởng cuộc đất khó à?

Cô nhỏ đáp:

- Cuộc đất dễ ợt.

Tôi đưa đẩy:

- Cuộc đất chỉ dễ với một di dân như tôi thôi. Cô em ạ, đời sống của chúng tôi vất vả vô cùng. Sáng đi rừng, chiều cuộc đất.

Cô nhỏ hóm hỉnh:

- Trưa thì nằm dưới gốc cam học thuộc lòng thơ Nguyễn Bính. Sợ nhân gì lãng mạn vậy? Nói năng có điển tích. Xời ơi, ông ngờ một mình ông thuộc thơ Hàn Mặc Tử? Em đọc cho ông nghe...

Và nàng đọc tám câu thơ:

Mỗi độ trong vườn cam trở chín

Mỗi lần em nhớ người trai tơ

Trưa hè năm ấy mùa cam ngọt

Nhưng thấy cam xanh lại chối từ

Cam chín lòng em cũng héo hon

Đến nay em đã có chồng con

Tình cờ hôm đó chàng qua lại

Cam trái mùa rồi hết chất ngon

Cô nhỏ dám quả quyết những vần thơ cô vừa đọc là thơ của Hàn Mạc Tử. Cô này vừa thông minh vừa nguy hiểm! Tôi bảo đợi "mùa cam sang năm", cô hiểu ý tôi muốn nói gì và khen tôi "nói năng có điển tích". Tôi định cãi nhau với cô về thơ mà cô gán cho Hàn Mạc Tử. Nhưng tôi e dè. Tôi để lộ sự hèn mọn của tôi. Lạy trời, cô nhỏ không nhìn rõ. Cô hỏi tôi:

- Ông còn thích bunn xinn thì giờ không?

Tôi bối rối:

- Ai lại thích bunn xinn thì giờ. Có điều, ai cũng sợ thì giờ trôi mau.

- Ông sợ không có thì giờ cuốc đày hay sợ không có thì giờ nói chuyện với em?

Cô nhỏ nhìn tôi chăm chăm. Mắt cô là nam châm cực mạnh. Hồn tôi là bụi kim khí. Tôi lắc đầu, tỏ vẻ thua cuộc:

- Cô em lạ lùng hết sức.

- Ông còn lạ lòng gấp mấy em.
- Nào, cô hỏi đi, tôi sẽ trả lời rất chậm, vừa trả lời vừa nghĩ câu trả lời kế tiếp.
- Ông giục dã em?
- Mau với chứ, thời gian không đứng đợi.
- Xí, ông làm như em là con chim hồng, trái tim nhỏ của ông ấy.
- Đừng hồng, cô chỉ là con sóc ham ăn hạt dẻ và khoái leo trèo, nhảy nhót.

Tự nhiên, cô nhỏ xịu mặt. Cô buồn chi lạ. Cô đang mùa xuân bướm bay, chim lượn bổng mùa đông mưa dầm, gió bắc. Cô đang mùa hạ nắng vàng rực rỡ bổng mua thu trời thấp mây chì. Cô hết giống con sóc, con nai, con khỉ. Cô, bây giờ, là con suối, con suối dạt dào cảm xúc. Cô đứng lặng nhìn tôi. Đôi mắt cô bi thương như mắt con nai nhỏ lạc mẹ. Cô khoanh tay trước ngực rồi buông thõng, cúi đầu:

- Vâng, em chỉ là con sóc ham ăn hạt dẻ.

Tôi ân hận đã làm cô hiểu lầm. Bèn kiếm lời an ủi cô:

- Tôi vẫn ví tôi là hạt dẻ.

Cô nhỏ cười ngượng:

- Ông xạo.

Tôi nói:

- Mở tôi ra xem tim, cô sẽ rõ tim tôi thiếu ngăn chứa chất xạo.

Và tôi thủ vai con sóc thay cô nhỏ:

- Cô hỏi đi chứ, cô em!

Cô nhỏ chưa sang xuân, cô còn đông lạnh lẽo:

- Em hết ham hỏi rồi.

- Tại cô giận hờn?

- Không đâu.

- Tôi tin cô.

- Ông tin thật hay tin xạo?

- Thật.

- Ông không rửa em xạo nữa à?

- Không.

Cô nhỏ đã xuân hồng khuôn mặt. Đôi mắt cô bướm bay, chim lượn. Cô ngập ngừng:

- Ông ạ...

Tôi yêu cái nỗi ngập ngừng của cô khôn tả. Lúc này, cô là con thỏ, con thỏ hiền ngoan và nhút nhát đến dễ thương.

- ... Em hỏi ông một câu thôi.

Tôi đùa:

- Có thêm những câu hỏi phụ không?

Cô nhỏ lắc đầu:

- Không. Em thề danh dự.

Tôi ra vẻ quan trọng:

- Đồng ý. Xin cô thẩm vấn

Cô nhỏ háng giọng:

- Tên ông là gì?

Tôi khoanh tay:

- Hoài.

- Đầy đủ họ và tên, cả chữ lót.

- Nguyễn Du Hoài.

Cô nhỏ phẩm bình:

- Ông đi hoài hử, hả? Không chịu dừng chân ở đâu hay sao?

Tôi cười:

- Miễn trả lời câu hỏi phụ.

Cô nhỏ vuốt tóc mai:

Ồ, tiếc ghê. Thôi về thật tình. Cô không giả bộ. Chờ cô bước một quãng, tôi gọi giật:

- Cô Lá!

Cô nhỏ tỉnh bơ. Cô bước nhanh hơn. Tôi suy nghĩ giây lát. CƯỜI khoan khoái.

- Cô Diệp!

Cô nhỏ dừng chân. Cô quay lại, tròn xoe mắt ngó tôi:

- Biết mà, ông hoàng tử xạo. Hết chối cái chân thành chưa? Ông giả vờ khéo ghê. Thuộc lòng tên người ta nhưng không thêm gọi tên người ta. Ông giỏi c chữ Nho quá. Lá là Diệp. Ngó đồng nhất diệp lạc. Hừ, tôi là di dân, tôi cuốc đất!

Tôi luống cuống:

- Em tên Diệp?

Cô nhỏ bĩu môi:

- Này, đừng vờ ngạc nhiên, ông Hoài ời! "Nhất diệp du hoài" dịch là ầu "chiếc lá đi hoài" được chứ?

Tôi ngẩn ngơ:

- Được.

Cô nhỏ khen:

- Giỏi. Cho ông năm điểm đủ lên lớp.

Bỗng cô vén tay áo xem đồng hồ:

- Ông phải về cuốc đất. Em cũng phải về kéo mặt trời lặn cạp nó vồ em. À, em chưa chép xong Hương cố nhân, cho em mượn thêm tí hôm nữa. Chép xong em sẽ gửi trả ông như em đã hứa. Em về nhé, ông nhắm mắt lại đi. Hay ông nằm dưới gốc cam, đợi em khuấy dạng, mở mắt, toát mồ hôi tưởng mình vừa gặt hồ ly Lá, ông nhé! Ở đây có giòng suối tên rất thơ. Chiều mai em tới đó, ông tới không? Ông dám nghỉ cuốc đất tới đó không?

Cô nhỏ nói. Tôi nghe. Rồi tôi chẳng nghe được cô nói những gì trừ giòong suối thơ chiều mai cô sẽ tới đó. Tôi dần dần, ngu ngơ một cách tội nghiệp. Tôi muốn níu cô nhỏ lại, hỏi cô vài câu. Tôi muốn bảo với cô nhỏ rằng, khi gặp cô, tôi không ham cuộc đất nữa. Tôi cũng muốn nhắc nhở cô nhỏ quên Hương cổ nhân đi. Cô hãy giữ để tưởng nhớ. Khởi trả. Chưa ai trả lại ai một mùi hương. Nhưng tôi đã cầm nín. Tôi đã nhìn cô vẫy tay và trông theo tà áo cô khuất dần trong vườn cam bao la. Cô nhỏ, hình như cô là mộng, hình như cô là thực. Mộng hay thực, cô vẫn là con kiến. Con kiến ranh mãnh đã bò vào mũi tôi, vào tai tôi. Sau hết, con kiến bò vào tim tôi. Con kiến đào tim tôi thành sông, thành lạch. Con kiến khơi một cái hồ lớn. Con kiến bơi thuyền trên sông, trên lạch về hồ tim. Thế là tim tôi chẳng chịt sông hồ kỷ niệm. Của riêng con kiến. Tôi làm lũi bước về. Nghe dậy mùi hoa cam tuyệt diệu.

4

TÔI THAO THỨC SUỐT ĐÊM, Như một người không quen uống cà phê bị dụ dỗ uống một tách cà phê đậm vào buổi tối và đành mở mắt nhìn bóng đêm. Cô nhỏ cho tôi uống tách cà phê xé trưa, tôi đã không ngủ được. Để nhớ cô ta. Cô nhỏ này bí mật quá, ly kì quá. Cô ta thông minh một cách tinh quái. Nhưng dễ thương lạ lùng. Cô đến từ đâu, cô về đâu, tôi không hỏi. Cô ta có hỏi tôi gì đâu. Vậy tôi chẳng nên hỏi cô ta. Cứ coi cô ta đến tựa gió, đi tựa mây cho nó huyền ảo. Tôi nhớ chiếc răng khểnh của cô ta là chiếc lá, là nhất điệp lạc. Rừng biết bao nhiêu lá. Vườn cam biết bao nhiêu lá. Tôi cần nhớ một chiếc lá viết hoa. Thế là tôi đã đếm được lá, đã trả lời được câu ca dao Đố ai quét sạch lá rừng. Đại chi quét lá. Tôi nhặt lá và ép giữa những trang thơ cách mạng. Dừng gặp Loan rồi. Chàng đâu thêm xuống phố chợ nữa. Chàng mơ mộng sẽ có ngày viết cho Loan một bức thư trên chiếc thuyền độc mộc giữa giòong suối lớn. Cô nhỏ không hẹn hò. Cô chỉ hỏi vu vơ "ông có tới giòong suối tên rất thơ". Nếu tới giòong suối không có cô, dù tên giòong suối rất thơ, tôi cũng sẽ thấy nó thường thôi, cô ạ! Tôi bị cô nhỏ bỏ bùa. Tôi là ông sư trong ca dao. Cô nhỏ đeo yếm thắm. Anh nhớ tiếng, nhớ hình, anh nhớ ảnh. Quả thực, tôi nhớ cô nhỏ. Xin lỗi lãnh tụ, tôi tạm quên người. Tôi tạm quên người đến chiều mai. Chiều mai, có thể, tôi sẽ mãi mãi quên người. Hoặc tôi sẽ giả vờ yêu lý tưởng cao cả, yêu loài người và coi khinh tình yêu riêng lẻ giữa một người với một người. Tôi mong chóng sáng. Đêm gì dài dữ vậy! Tôi thù đêm. Tôi gay gắt với đêm. Rồi tôi cười một mình. Cô nhỏ tưởng tôi già lắm đấy. Tôi làm cách mạng nên râu tóc cách mạng theo. Tóc rậm bù cách mạng. Râu ria tua tủa cách mạng. Tôi chít khăn giữ tóc khỏi lò xoà, ăn mặc lồi thối lếch thếch, trông càng già nua!

Chẳng Dũng tí nào. Rất cách mạng phó lý. Tại sao cô nhỏ chịu khó nói chuyện với anh cách mạng phó lý. Theo đúng truyền thống của mấy anh mầm non cách mạng, tôi vác sự đề cao cảnh giác ra tìm câu trả lời chính xác. Và tôi lại buồn cười. Phải tặng cô nhỏ một ngạc nhiên rụng rời mới được. Tôi đốt nến, nằm úp bụng trên sàn nứa viết nhật ký. Lúc này, tôi sống thật với tôi. Với tôi, cậu trai mê gái. Với tôi, cậu trai ngây ngất bụi phấn mê hồn. Viết nhật ký hết cả chữ nghĩa, tôi thức theo nến lụi làm thơ. Làm thơ thời gian trôi rất nhanh. Chưa xong bốn câu đã tàn một ngọn nến. Và khi xong một bài thơ nhỏ bé, gà rừng đã gáy vang. Tôi không hề thấm mệt. Buổi sáng, tôi kiểm lý do thoát thác vô rừng cùng anh em. Tôi xuống trại hỏi thăm giòong suối mà chiều nay cô nhỏ sẽ tới. Chẳng ai biết tên giòong suối tôi mong tìm. Tôi buồn bã, men theo con suối bên vườn cam. Đi lên. Đi ngược lên. Đi mãi. Tôi dừng chân ở đoạn suối trong vắt nhìn rõ sỏi đá dưới đáy. Tôi sẽ đi bao lâu để tới đầu ngọn suối? Cô nhỏ, cô ác quá, cô hứa hẹn mơ hồ, cô bắt tôi lặn lội hoài công. Làm gì có "giòong suối tên rất thơ" ở chốn này. Họa chẳng, giòong suối ấy ở trong tâm tưởng cô. Tôi về đây, cô nhỏ ạ!

Khi đến vườn cam, trời sắp trưa. Tôi nhào xuống suối ngập lặn. Nước suối làm tươi mát tâm hồn. Vậy mà tâm hồn tươi mát vẫn không giúp tôi đoán nổi và đoán rõ ý nghĩa của cô nhỏ tinh ranh. Con sóc, con kiến, con nai, con khỉ, con thỏ của tôi ời, khéo mà tôi sẽ phản cách mạng. Để ngược giòong suối, lên tận đầu ghềnh thác đổ của tình yêu. Đưa tay vuốt mặt, tôi chợt nhớ chưa sửa soạn tặng cô nhỏ ở giòong suối mơ hồ sáng nay. Tôi về nhà, san bằng lớp chông cách mạng tua tủa trên mép, trên cằm mình. Và, buổi trưa, với khuôn mặt trai lơ, tôi vào vườn cam có ý chờ cô nhỏ. Tôi sửng sốt vô cùng. Cô nhỏ đang ngồi đợi tôi. Cô nhoẻn miệng cười mưa hạ:

- Em đến trước. Em đến sớm hơn...

Tôi hỏi:

- Cô đến sớm hơn ai?

Cô nhỏ ngắm nghía tôi. Cô hơi nghiêng đầu bên trái, bên phải rồi đứng dậy, xoa tay:

- Ông làm cách mạng!

Tôi lặng người, không hiểu phải giải thích thế nào. Thì cô nhỏ đã nói:

- Ông cách mạng râu ria, đầu tóc và quần áo! Cuộc cách mạng giải phóng sự hóa trang và giành quyền son trẻ. Hôm nay em không thêm gọi ông bằng ông nữa. Em cũng cách mạng lối xưng hô. Em gọi ông là chú nghe?

Tôi có lối thoát, mừng quýnh, bèn tham dự cuộc chơi đùa với cô nhỏ.

- Đừng gọi tôi là chú.

- Sao vậy?

- Có vẻ chú tiểu, chú tài, chú nhỏ, chú bếp, chú bồi.

- Gọi là bác nhé?

- Bác có vẻ tôi đeo kính lão, hút thuốc lao vật quá.

- Là anh?

- Tạm thế đi.

Cô nhỏ trề môi:

- Ông anh khó tính và khôn bỏ xừ.

Tôi cười:

- Rõn, tôi đại nhất thiên hạ.

- Xí, ông mà đại. Ấy quên, anh mà đại. Biết anh đại, em đã chả thêm đến sớm hơn anh. Em sợ anh lọt tuốt vô rừng sâu, cộp nó vồ anh mất xác hay anh chết đuối ở suối độc khi nghe em đi tìm giòng suối có tên thơ nên em phải đến sớm.

- Nghĩa là không có giòong suối tên rất thơ?

- Sao cô còn sợ tôi lạc?

- Một mình ông không thể tìm thấy giòong suối đó.

- Cô tìm thấy à?

- Em cũng không thể tìm thấy. Em và anh cùng tìm, sẽ thấy.

Tôi bước gần cô nhỏ:

- Thú thật là tôi ngu ngơ, cô Diệp ạ!

Cô nhỏ chớp mắt:

- Anh định vào vườn cam rồi đi tìm giòong suối?

Tôi đáp khẽ:

- Tôi đi tìm giòong suối đó suốt buổi sáng nay.

Cô nhỏ cúi đầu:

- Suốt đời, nếu anh đi một mình, để gì đã thấy giòong suối đó. Anh có nghĩ sẽ đi một mình anh suốt đời không?

Tôi nghe cô nhỏ hỏi, lòng bồi hồi xao xuyến.

- Cô em.

- Dạ.

- Cô hứa với tôi chắc chắn có giòong suối đó, tôi nguyện sẽ đi một mình, suốt đời tôi.

- Anh không đi với em?
- Tôi tính hỏi cô có bằng đi với tôi không.
- Ngay bây giờ?
- Bất cứ lúc nào cô muốn.
- Dù anh chẳng biết em là ai?
- Cô đã biết tôi là ai chưa?
- Em biết. Anh không phải là di dân cuốc đất. Di dân cuốc đất không đọc thơ Nguyễn Bính. Anh là một nhân vật nam kỳ tuyệt trong tất cả tiểu thuyết cách mạng mà em đã say mê. Anh là Dũng của Nhất Linh. Người ta có thể hóa trang được hết, trừ đôi mắt. Mắt anh thú nhận những che dấu của anh. Em tinh khôn hử, anh? Em lẳng mạn hử, anh?

Tôi vươn tay nắn một cành cam. Và buông vội. Vài chiếc lá bị cưỡng ép chết, rơi rụng. Cô nhỏ hỏi tôi:

- Anh cần biết về em không?
- Không.

Chúng tôi cùng ngồi bên nha, dưới gốc cam quen thuộc của tôi. Tôi thấy chẳng nên dấu diếm cô nhỏ điều gì về sự có mặt của tôi ở chốn rừng hoang này. Cô nhỏ đã biết, một phần. Tôi kể nốt. Tôi không sợ truông nhà Hồ, phá Tam Giang. Tôi không đợi phá Tam Giang cạn, truông nhà Hồ nghiêm canh mới dám vượt vô. Nghe tôi kể chuyện, cô nhỏ thích thú lắm. Cô bảo tôi là kỷ niệm tuyệt vời của đầu đời niên thiếu của cô. Cô sẽ không bao giờ quên tôi. Cô nhỏ là người đi tìm niềm rung động đầu tiên cho tuổi trẻ cô. Bụi phấn mê hồn cách mạng đã gây xao xuyến tim tôi, còn gây xao xuyến cả tim cô nhỏ. Chúng tôi lẳng mạn như nhau. Có tuổi trẻ nào không bị ảnh hưởng phóng xạ lẳng mạn?

- Anh Hoài.
- Cô sắp bảo tôi xạo?
- Em sắp hỏi anh...
- ... Về đời sống của tôi ở đây?
- Không đâu, anh ạ! Em muốn hỏi anh rằng em có vẽ gì Liễu Trai không.
- Có vẽ thì sao?
- Thì em thích lắm. Em thích những gì hư ảo. Anh thấy chưa, những gì hư ảo nuôi mộng mị của mình xanh tươi hoài.
- Cô là hư ảo?
- Được chứ, anh?
- Cô sẽ nuôi mộng của tôi xanh tươi hoài?
- Nếu anh biết mộng. Mà anh đã biết mộng, vì anh dám một mình đi tìm giòng-suối-không-có.

Giòng-suối-không-có! Cám ơn cô nhỏ đã giúp tôi soi sáng con đường tôi đang đi. Cũng chỉ là hư ảo chẳng? Làm gì còn cách mạng ở thời đại này. Làm gì còn Dũng, còn những Dũng tóc lộng bay, hồn phơi phới đi làm cách mạng như ông già trồng cây mận giữa đường nắng. Để chẳng bao giờ nghĩ trở lại thụ hưởng trái mận đầu. Bây giờ, cách mạng là toan tính lời lỗ, và tôi, theo cô nhỏ đi tìm giòng-suối-không-có, tôi sẽ thấy hư ảo. Nhưng trước đó, hư ảo đã làm hồn tôi xao xuyến.

- Tôi có nên đi suốt đời không, cô em?
- Không ai đi hết đời mình. Như em, em chỉ ở đây hết mùa hè.

- Rồi cô về đâu?
- Một nơi kỷ niệm ám ảnh ta khôn nguôi. Anh cũng sẽ về nơi ấy.
- Bao giờ cô về?
- Còn đi với anh tìm giòng-suối-không-có của em. Mai chúng ta khởi sự.
- Cô Diệp.
- Dạ.
- Cô là cỗi hư ảo?
- Vâng. Có gì tuyệt mà không là hư ảo? Chúng ta hãy như tiểu thuyết. Đừng soi mói những chi tiết vô lý của tiểu thuyết. Bởi tiểu thuyết là nơi chốn vẽ vờ bằng tưởng tượng. Đừng bắt tiểu thuyết phải thể hiện một cái gì. Vì thế, định hỏi rõ ngọn ngành về anh, em đã không hỏi nữa.
- Tôi bắt chước cô.

Cô nhỏ không bé nhỏ như tôi đã nghĩ. Người ta sẽ soi kính hiển vi vào câu chuyện tôi đang kể đây mà phẩm bình này nọ. Rằng tại sao cô nhỏ già nua vậy, rằng cô nhỏ không hề tìm thấy ở cuộc đời. Họa chăng là ở...tiểu thuyết! Đây là tiểu thuyết mà. Đâu phải chuyện thật đời người. Tiểu thuyết có Nước Bồng với những tiên nữ nghìn năm không nhạt má hồng, với những tiên ông vạn năm không úa màu râu bạc. Tiểu thuyết còn có cả Âm Ty với những ma vương quỷ sứ hung bạo. Chẳng ai phê phán đó là chuyện tầm phào không có ở cuộc đời. Và, người ta ao ước lên trời và sợ hãi xuống đất. Thế nhưng người ta cứ bắt buộc tiểu thuyết của các văn sĩ ký tên phải y hệt cuộc đời. Người ta đòi tước quyền tự do sáng tạo. Người ta đòi văn sĩ ghét kẻ mà người ta ghét, yêu kẻ mà người ta yêu. Và đó là trách nhiệm! Bằng không đều là giả tạo, vô lý. Sự thật thường ít khi nằm trong đám đông toa rập. Sự thật càng hiếm hoi trong tiểu thuyết thuần túy. Tiểu thuyết thuần túy chỉ có chuyên chở một mục đích khiêm tốn. Là giải buồn những ai phiền muộn. Bởi người ta thích cải đạo,

thích bắt nó vận chuyện hàng tấn sứ mạng cao cả trên lưng nên nó đáng thương như con lừa ngu ngốc. Có lẽ, một ngày kia, tôi sẽ viết tiểu thuyết, hoang đường như chuyện thần tiên. Tôi không muốn những người đọc tiểu thuyết của tôi cảm dao chặt bẫy sự hư ảo để tìm một sợi sự thật cuộc đời. Tôi chỉ muốn những người đọc tiểu thuyết của tôi giải khuây vài giây phút phù du, thoát khỏi cuộc đời khốn khó hiện tại, bay bổng lên cõi tiên hoặc là đùa trên cánh rừng mộng để bắt gặp cái hạnh-phúc-không-có-ở-cuộc-đời-thật trong nụ hôn của hoàng tử đánh thức công chúa tưởng đã chết ngàn năm.

- Anh Hoài.

- Chi nữa, cô em?

- Anh đang nghĩ gì thế?

- Nghĩ một tiểu thuyết mà cô em là nhân vật chính.

- Tiểu thuyết hoang đường?

- Tiểu thuyết đã hoang đường rồi.

- Nhưng em có thật?

- Cô chỉ là thực với tôi. Với cuộc-đời-có-thêm-người-thứ-ba, cô là mộng.

Tôi bật cười. Cô nhỏ ngạc nhiên:

- Anh cười em?

Tôi cười lớn hơn.

- Cười cuộc-đời-thật, cô em ạ! Cô cũng nên cười, với tôi. Cuộc-đời-thật thích mộng và chán thực. Tất cả đều mong mỗi được sống như mộng nhưng khi đọc tiểu thuyết tôi viết về mộng, họ sẽ bảo chẳng thực tí nào.

Cô nhỏ nói:

- Họ tham lam. Em không tham lam. Em nghĩ rằng anh nên viết tiểu thuyết về em cho em đọc thôi.

Và cô hỏi:

- Bao giờ anh viết?

Tôi đáp:

- Khi chúng ta tới ngọn giòng-suối-không-có của cô em.

Cô nhỏ cười hóm hỉnh:

- Anh mãi cuốc đất, thì giờ đâu đi tìm giòng-suối-không-có?

Tôi vươn tay toan khoác lên vai cô nhỏ thì cô nhỏ đã xịch xa khỏi tầm tay của tôi. Cô nhỏ trách nhẹ:

- Anh không sợ mộng tan à? Hãy để yên giọt sương đọng trên đầu lá và ngồi ngắm nó lung linh dưới nắng đào.

Tôi vội vàng xin lỗi cô nhỏ. Và trả lời câu hỏi thách đố của cô:

- Tôi bỏ cuốc đất. Đất là thực chán ngán.

Cô nhỏ đã xịch gần tôi như lúc đầu.

- Giòng-suối-không-có rồi cũng sẽ chán ngán nếu chúng ta tìm thấy và cùng soi rõ mình dưới nó.

Cô nhỏ đứng dậy:

- Em phải về.

Tôi nói:

- Nắng chưa tắt và chúng ta chưa định hôm nào khởi sự đi tìm giòng suối.

- Chúng ta sẽ định.

- Hôm nào?

- Một hôm nào đó, chưa hẳn đã là ngày mai. Mùa hạ của em ở đây còn dài. Biết đâu chừng em chả ở đây mãi với anh.

- Tôi đưa cô em về nhé?

- Thôi. Đừng đưa anh sẽ không phải đón. Anh nhắm mắt lại, quay lưng về phía em. Em ghét chia tay có hẹn hò hay vĩnh biệt. Hãy nghe em kéo mộng sẽ là thực chán ngán.

Tôi lại ngoan ngoãn nghe lời cô nhỏ. Thoắt một cái, bước chân cô đã xa vắng. Còn phảng phất một làn gió thương yêu. Tôi mở mắt, khu rừng cam lặng ngắt. Tôi rời vườn cam như một người ra khỏi chiêm bao. Đó là một cảnh đời thật mà mỗi người đều có một lần gặp gỡ bất ngờ. Và không thể bắt nổi ai tin rằng chính mình đã hành hương giữa miền kỳ diệu ấy. Giải thích chiêm bao, tốt hơn, nên dành cho bọn thầy bói ngu xuẩn và bịp bợm. Chẳng ai nên bảo với ai rằng mình đã, một lần bơi lội giữa giòng suối mộng ảo. Và giòng suối mộng ảo, thoáng giây bắt gặp thôi, cũng đủ làm những phiền muộn của đời ta ngủ ngoan khi nó thức giấc. Nó ru ta êm ái ngàn năm.

5

NỬA ĐÊM, NGƯỜI ĐÀN ANH đánh thức chúng tôi dậy. Luôn luôn thế, những buổi họp quan trọng thường diễn ra về khuya. Lúc ấy rừng đồi vắng lặng và hải hùng. Hoặc người đàn anh dẫn chúng tôi vào cuộc cánh rừng xa nhà chừng hai mươi phút đi. Hoặc ông đưa chúng tôi vượt mấy con suối tới bất cứ nơi nào đó, thảo luận vài vấn đề tối mật. Và khi trở lại, trời đã vỡ sáng. Ông bảo chúng ta làm cho mặt trời sớm mọc. Chúng tôi lấy làm sáng khoái câu

nói đầy hào khí của ông. Sự bí mật quyến rũ của tôi một cách mãnh liệt. Nếu nửa đêm, người đàn anh đánh thức một mình tôi, dẫn tôi theo ông đạp lên những xác lá, củi mục, vô tận rừng sâu kể cho tôi nghe kỷ niệm chiến đấu của ông bên cạnh lãnh tụ, tôi sẽ sung sướng khôn tả. Ông đã làm thế. Và tôi lạc vào chiêm bao như, với Lá, ngồi giữa vườn cam. Người đàn anh thường cho tôi những cảm giác mê mẩn. Về lịch sử. Về cách mạng. Đến nỗi tôi quên hẳn những bữa ăn mà canh rau rền gai nấu với phở mát vàng khè là thức ăn "chủ lực". Không bao giờ ông nhắc nhở hai tiếng bạo động. Cách mạng của chúng tôi, theo ông, là bất bạo động, là "bất chiến tự nhiên thành". Có cách mạng nào thơ mộng hơn? Ông nhấn mạnh: chiến sĩ cách mạng còn là chiến sĩ văn hóa. Ông quả quyết chúng tôi sẽ trở thành những nhà văn, nhà thơ danh tiếng. Ông dẫn chứng những kịch tác gia, những văn sĩ lớn ở Sài Gòn đều là cảm tình viên hay đảng viên của cách mạng chúng tôi đang theo đuổi. Họ bị ảnh hưởng triết thuyết vĩ đại của lãnh tụ chúng tôi bao trùm mọi sáng tạo của họ.

Tôi mê văn chương trước khi mê cách mạng. Tôi thêm viết những tác phẩm lấy lòng như ông Nhất Linh. Ông này vừa làm cách mạng vừa sáng tác văn nghệ. Tôi cũng sẽ giống ông Nhất Linh. Nhờ đi làm cách mạng. Và tôi nghiên cứu kỹ lưỡng những bài thơ, những áng tùy bút của lãnh tụ. Tôi có vẻ không mấy thích về lý thuyết chính trị, kinh tế xã hội, quân sự. Có lẽ, tôi khó lòng tiến tới một nhà cách mạng theo đúng nghĩa của cách mạng. Có lẽ, tôi chỉ muốn có cảm giác cách mạng. Tôi nhìn cách mạng thật như cách mạng ở những đoạn tiểu thuyết rục rờ nhất. Tôi yêu cách mạng như yêu một câu thơ cảm xúc dạt dào của lãnh tụ diễn tả một cánh hoa rụng lạc xuống chén rượu từ ly. Người đàn anh hẳn chưa hiểu rõ những gì tôi dấu kín trong tâm hồn. Đêm nay, ông đánh thức chúng tôi dậy hội họp giữa bóng tối ngay trên nhà sàn. Ông loan báo buổi lễ tuyên thệ sẽ tổ chức vào tuần tới với sự chứng giám của một vị đã từng cộng lãnh tụ trốn thoát một đêm đảng tranh tàn bạo năm 1945. Vị này sẽ đến đúng hẹn từ một vùng xa xôi. Sau hết, người đàn anh phiên trách mấy người bạn của chúng tôi bỏ cuộc. Họ đã về Sài Gòn hay về đâu? Tôi không biết. Chỉ biết, một buổi sáng, đang đốn cây trong rừng, họ lẩy cớ bị nhức đầu, nghỉ việc và họ trở về nhà. Rồi cuốn gói đông luôn. Người đàn anh nói rất may cho họ là họ chưa tuyên thệ. Nếu họ đã tuyên thệ, họ sẽ bị kết án phản bội cách mạng. Và sẽ có một hình phạt dành cho họ. Ông kể tên những nhân vật X,Y,Z đã có án tử hình, một ngày kia, họ sẽ phải đền tội.

Tôi bắt ớn sợ. Cách mạng không thơ mộng nữa chăng? Cách mạng dần mất những cảm giác mê mẩn rồi chăng? Người đàn anh khuyên chúng tôi kiên nhẫn chịu đựng gian khổ, sự thành công của cách mạng sắp lộ dạng. Chúng tôi sẽ là những người lãnh đạo. Là những kẻ

nắm vận mệnh của đất nước, dân tộc! Chúng tôi sẽ cướp quyền cai trị! Vậy là cách mạng của tôi đã ló mòi bạo động. Tôi ghét bạo động. Tôi chợt thấy cái thực của cách mạng mà tong đã tưởng nó như mộng qua hình ảnh người thầy học cũ. Buổi họp chấm dứt. Tôi về chỗ của tôi. Im lặng. Như vừa mới đây không xảy chuyện gì. Tôi nằm vắt tay lên trán. Nhớ Lá. Nhớ chuyện giòng-suối-không-có của Lá. Tôi đi tìm hai giòng suối mộng ảo. Một giòng suối đời và một suối tình. Cả hai đều là những giòng-suối-không-có. Tôi hằng say đi tìm giòng-suối-đời-không-có trước. Tôi đã gặp. Nó giống hệt những giòng suối tôi đã coi thường. Cách mạng không có Dũng. Cách mạng không lãng mạn. Tiểu thuyết của Nhất Linh mới có cách mạng dung dưỡng Dũng, bằng lòng Dũng và quyến rũ tuổi trẻ. Tôi đang suy nghĩ thì người đàn anh bò tới, lay tôi. Ông lặng lẽ kéo tôi và bảo đi theo ông và rừng. Chúng tôi đi khá lâu. Người đàn anh bước cạnh tôi. Ông khoác bàn tay lên vai tôi. Cánh tay ông nặng trĩu và không gây ấm áp. Tóc tôi ướt đẫm sương lạnh. Rồi chúng tôi dừng chân, mỗi người ngồi xuống một gốc cây đã đổ. Ông rút trong túi quần ra một khẩu súng lục lên đạn lách cách. Tôi giật mình. Người đàn anh muốn thủ tiêu tôi? Không, ông hỏi tôi có ham sử dụng súng không. Tôi gật đầu lấy lòng ông. Ông bảo sẽ dạy tôi bắn bách phát bách trúng. Ông bảo tôi sẽ cần trở thành tay thiện xạ. Để phục vụ cách mạng. Nghĩa là tôi sẽ giết người. Người đàn anh phô bày kỷ niệm của ông. Ông nói, khẩu súng Walther nằm trong tay ông, mười năm trước, ông đã bắn trúng tim rất nhiều tên phản bội dân tộc. Ông hạ chúng ở Hà Nội. Ông hạ chúng ở Hòa Bình. Ông hạ chúng ở ngọn đồi Nga My. Rốt cuộc, ông đành gói khẩu Walther vì kẻ thù đã đẩy ông vô tuốt miền Nam. Ông ngỏ ý trao khẩu súng của ông cho tôi để tôi tiếp tục sứ mạng của ông. Tôi nín thinh. Định hỏi ông rằng cái thế "bất chiến tự nhiên thành" đâu có cần giết ai xem ông trả lời sao, nhưng rừng vắng trời khuya khiến tôi sợ hãi. Tôi sẽ bắn súng. Sẽ có tiếng hổ làm ứa máu. Xin chịu, giết mộng tôi còn không giết nổi nữa là giết người, dẫu là giết người trong mộng. Người đàn anh bảo ngày về sẽ bắt đầu từ tiếng súng đầu tiên do tôi khai hỏa. Có một sự tẻ cò? Tôi đâu có ham về. Tôi không khoái cách mạng về. Tôi khoái cách mạng đi. Cách mạng đi hoài. Cách mạng mà về thì buồn quá. Như một kẻ phiêu lãng, tiêu phí hết tuổi trẻ, trở về lúc già nua khụ khị, đứng nhìn nhà xưa, ho vài tiếng rồi thở hỏn hển. Ồi giào, cái cảnh ấy nản thật. Như nó đã diễn ra tẻ nhạt và ngượng ngùng. Hình ảnh đẹp là hình ảnh mờ ảo. Là sự hư ảo. Là cách mạng ra đi không về. Là hào khí bốc sương bên bờ sông Dịch. Kinh Kha mà về, đời sau, ai còn ngưỡng mộ Kinh Kha? Người đàn anh bảo tôi sẽ giống con ma chập chờn ở thành phố. Tôi vừa xuất hiện dán bích chương phố này đã có mặt ở ngõ nọ rắc truyền đơn. Tôi không muốn nghe ông nói nữa. Tôi chán ông ta, chán lãnh tụ và chán luôn cả cách mạng. Dũng đã không đi dán bích chương, rắc truyền đơn lén lút. Dũng đi phơi phới trên đường thơm. Chắc chắn,

chàng không dắt súng lục. Chàng đi làm cách mạng như đi đến điểm hẹn tình yêu.

Người đàn anh nói những gì, sau đó, tai tôi điếc rồi. Tôi chỉ còn nghe được giọng côn trùng rên rĩ. Chúng tôi về, trời sắp sáng. Tôi nằm cố ngủ một giấc ngắn, không ngủ nổi. Tôi nghĩ tới Lá. Tôi nghĩ tới ngày tuyên thệ, tới hình ảnh một lãnh tụ chiếu nhì, chiếu ba sắp từ "một miền xa xôi đến đây". Tôi nghĩ tới người thầy học cũ. Có lẽ thầy tôi nhầm rồi, thầy tôi nhầm và kéo theo tôi nhầm luôn y hệt cái đầu tàu bò ra khỏi đường rầy làm đổ hết những toa máng sau đó. Ở thế hệ tôi, những người hướng dẫn còn thích miệt mài lặn vào những cuộc chiến đầu hư ảo đòi phục hồi dĩ vãng. Họ còn khoái đấm đuổi trong sương khi mặt trời đã bắt sương tan rã. Họ còn muốn duy trì niềm bí mật tưởng chừng thần thánh lắm, linh thiêng nhiều nhưng thực ra niềm bí mật ấy đã ngổ ngẩn và buồn cười. Khi tôi kịp hiểu, tôi mang tâm sự của kẻ bị tình phụ, đau đớn mà không dám hé răng than thở. Tôi đi trên đường hoa, trong vườn thơ cơ hồ một bộ hành phiêu lãng. Người ta bắt tôi đạp lên hoa. Người ta bắt tôi cầm dao đâm chém thơ. Chẳng bao giờ tôi trở thành nhà cách mạng thiếu bụi phấn của tình yêu mê hồn. Tôi sẽ không tuyên thệ. Không thề thốt trung thành với bất cứ một cái gì. Suốt đời tôi, tôi sẽ là thứ hồn lưu lạc không thờ riêng một chúa. Dứt khoát là không. Lấp lửng chưa thờ riêng một chúa là dọn lối để thờ riêng một chúa. Nhưng Là, anh sẽ chỉ yêu một em. Yêu một người ta dâng trọn tình thương. Anh dâng trọn tình thương cho em, cho Lá yêu dấu, Lá hư ảo, Lá tiểu thuyết, Lá hoang đường, Lá thần tiên, Lá cổ tích. Tôi sẽ nói với Lá như thế, chiều nay. Hẳn Lá sẽ cười, sẽ sung sướng bảo rằng "Anh xạo, anh luôn luôn xạo". Buổi sáng, tôi tự ban cho tôi cái quyền phản cách mạng (Trong đáy hồn tôi, cách mạng kiểu cầm súng giết người đã bị phản bội rồi, cái kiểu cách mạng lén lút dán bích chương rắc truyền đơn cũng đã bị phản bội luôn, cái kiểu cách mạng đi bình minh về hoàng hôn bị phản bội nốt) là nằm lì trên nhà sàn. Nghe tiếng cú rúc còn xúc động hơn nghe đàn anh mưu đại sự. Tôi vắt tay lên trán. Tôi suy nghĩ. Và tôi chợt hiểu, ở cách mạng này hay ở cách mạng nào, hể đã có đàn anh đạo diễn, thứ chiến sĩ cách mạng nai vàng như tôi sẽ đóng vai trò rất hèn mọn tương đương vai trò của kếp hát vô danh trên sân khấu tuồng. Là dạ dạ rồi rít khi chủ tướng la lớn ba quân! Sự khốn khó của tuổi trẻ thế hệ tôi là thiếu vắng những đàn anh đạo diễn tin cậy. Trong mọi lãnh vực. Hãy làm đàn em văn nghệ đi, tôi sẽ được hân hạnh suy tôn đàn anh không tiếc lời, sẽ được sai mua thuốc lá lẻ, sai mua cà phê chịu và được khen qua đường "có triển vọng". Vậy tốt nhất, đừng đại dốt làm đàn em, đừng tình nguyện đóng vai quân hầu cúip ạp mình khúm ním dạ dạ. Hãy làm chủ tướng, dẫu là chủ tướng ngu ngàn để đồng dục gọi ba quân. Không thì cứ là hồn lưu lạc, mãi mãi lưu lạc. Làm một ngọn núi có đỉnh, dẫu là đỉnh núi thấp nhất nhưng phải là một ngọn núi tách rời

những ngọn núi khác. Làm một thi sĩ tóm gọn vũ trụ nhét vào túi thơ. Làm một nhà văn vấy vùng trong cõi tiểu thuyết của riêng mình. Làm bất cứ cái gì, tùy ý, với điều kiện không có đàn anh đạo diễn khi ta đã thực sự bước xuống đời. Chả nên để bị lung lạc, bị huyễn hoặc bởi một hào quang dĩ vãng. Tôi bỗng thấy tôi ngớ ngẩn. Tại sao tôi phải nghiền cứu những bài thơ, những áng tùy bút, làm thơ hay gấp bội lãnh tụ. Lãnh tụ chết rồi. Thơ văn của ông, triết thuyết của ông chỉ còn để hoài cổ. Tại sao ta cứ mê muội đòi phục hồi dĩ vãng?

Buổi trưa, tôi lại vào vườn cam. Tôi không ngủ. Và Lá không tới. Tôi ngồi dựa lưng vô gốc cây cam. Cho đến khi chiều xuống. Lá vẫn chẳng tới. Cô nhỏ, sao cô không tới? Tôi buồn quá. Tôi vừa biết buồn. Nỗi buồn khởi sự như sương mờ giăng kín vườn cam. Đời sẽ có kẻ cho ta những ngôn từ không lấy chi làm đẹp. Đời sẽ có kẻ bảo ta cuồng si, phản động. Ôi, những con nhái bén học đòi giọng nói và cung cách xử thế của những con ếch già nào khác chi ta vừa mới đây. Vừa mới đây ta anh dũng nhảy xuống cái giếng, ta nhìn lên một miếng trời và ta tưởng cả vùng trời bao la toàn một màu mây cách mạng. Và ta, ta mới nhìn rõ dấu chân cách mạng. Cách mạng chính là ta. Chỉ là ta. Nạn nhân đầu tiên của ta là bạn bè ta. Ta bĩ thử họ, ta coi thường họ. À, đời sẽ có kẻ bĩ thử ta, coi thường ta như thế là cùng. Ta nhảy vọt lên. Đứng trên bờ giếng, hồn choáng váng, ta muốn có cây sào thật dài, chọc thủng cái miếng trời đáng giận kia. Ta thương ta và thương luôn những con nhái bén. Người đàn anh cũng mon men vào vườn cam. Lần đầu tiên tôi thấy ông ta vào vườn cam. Ông ta đến trước mặt tôi, quăng cho tôi gói thuốc lá thơm. Ông quăng luôn cả hộp diêm. Ông hỏi tôi đã xúc động chuyện gì. Tôi nói tự nhiên tôi buồn. Thế thôi. Người đàn anh ngồi cạnh tôi kể lể những kỷ niệm niên thiếu. Rồi ông kết luận ông nhìn rõ ở tôi một tương lai hứa hẹn. Ông lại đem lịch sử đặt vào tay tôi. Tôi nắm bàn tay. Lịch sử của ông hẳn đã vượt ra ngoài. Nhưng ông ta chẳng biết. Tội nghiệp ông. Khi ông rời vườn cam, tôi giận ông ta kinh khủng. Ông đã đem sự thô bạo vào vườn cam mà tôi ngỡ sẽ viết cổ tích từ đó. Sắt máu không thể làm nên những chuyện thần tiên. Vườn cam thế là hỏng. Vườn cam thế là vất đi. Lá chẳng bao giờ đến đây nữa? Tôi mong gặp Lá một lần chót, dưới gốc cam này, cùng Lá đi tìm giòng-suối-không-có. Và, trước đó, chúng tôi chọn một nơi chốn thay thế vườn cam.

Nơi chốn mới lạ ấy sẽ chỉ có Lá và tôi. Chỉ có hư ảo. Chỉ là hoang đường. Hư ảo bang bạc khắp trời, hư ảo đẩy lùi những tham vọng phù du của nhái bén và ếch. Hoang đường mù mịt, hoang đường ngăn lối vào của những bước chân thô bạo. Nơi chốn ấy phải y như tiểu thuyết thuần túy. Tôi chán ngán những cảnh cùng khốn trong nỗi hiện thực vố vàng. Thực đã nhăn nhoe nếp gấp, đã tả tơi, đau thương. Ta cố bấu víu lấy cái thực, hy vọng thoát lên

cùng mộng, cùng cõi đời ngập gió yêu thương, sao ta còn phân chất mùi hương tiểu thuyết, đàn hạch nó phải thế này, phải thế nọ. Không chấp nhận cái hiện hữu cũng là một biểu lộ của phản kháng. Một biểu lộ đầy thiện cảm và không vương một hạt bụi cuồng nhiệt mỏng manh. Tôi muốn một nơi chốn của loài người không còn thứ lãnh tụ nào xúi dục nhau cầm súng giết nhau. Tôi muốn một nơi chốn loài người vẫn còn cách mạng nhưng là những cách mạng lên đường ngâm thơ và không bao giờ trở về bởi vì chẳng cần thiết trở về đời vẫn đẹp, đời đã đẹp. Tôi muốn, tôi muốn... Rồi tôi ngủ vùi dưới gốc cam, trở thành tên văn nghệ viễn mơ hạng nặng.

6

HAI NGÀY CHỜ ĐỢI LÁ. CUỐI cùng, cô nhỏ đã tới, hồn nhiên hơn, tươi mát hơn. Cô nhỏ thấy tôi buồn rũ dưới gốc cam thì lạ lùng lắm. Đôi mắt cô tròn xoe như đôi mắt nai tơ lạc bầy đứng bên giòng suối can. Tôi hỏi cô nhỏ:

- Sao chiều qua cô em không đến?

Cô nhỏ mỉm cười:

- Em có hẹn với anh đâu? Em không thích hẹn vì em sợ lỡ hẹn.

Tôi vờn vai:

- Vậy mà tôi tưởng...

Cô nhỏ đon đả:

- Anh tưởng hình như em có hẹn?

Tôi nói:

- Hình như thế.

Cô nhỏ đã ngồi cạnh tôi.

- Em vẫn chưa chép xong Hương cổ nhân.

Tôi nhìn cô nhỏ:

- Yên tâm, cô em. Tôi cũng chưa muốn ngủ say như chết.

Cô nhỏ tựa cằm lên bàn tay:

- Anh ạ!

Tôi bút một chiếc lá cam, vò nát:

- Để tôi nói trước đã. Cô em thấy gì khác lạ ở quanh chúng ta không?

Cô nhỏ lim rim đôi mắt.

- Hình như khác. Hình như phảng phất một mùi gì độc ác, tàn nhẫn. Tôi đứng dậy, đưa tay níu cô nhỏ đứng theo tôi.

- Cô em tuyệt diệu. Chúng ta sang vườn cam bên kia, nơi gần giòong suối nhất. Ta sẽ chọn một chỗ ngồi khác.

Chúng tôi bỏ vườn cam, gốc cam kỷ niệm. Không thể phục hồi kỷ niệm được, dù có thể tẩy xóa những dấu chân thô bạo làm ngã rạp lớp cỏ nhung. Ta chẳng thêm nhắc nhở một nơi chốn buồn tẻ, một nơi chốn gợi biết bao phiền muộn cho rằng dấu ta tốn công hò hét, múa hay, nơi chốn đó cũng khó lòng là nơi chốn xưa nguyên vẹn. Vậy ta tìm một cõi khác cho riêng ta. Đó chính là tiểu thuyết. Nghệ sĩ không làm cõi mộng ước. Nghệ sĩ chỉ vẽ với mộng ước. Thiếu những con ve sầu ca hát, khiêu vũ mùa hè, những con kiến sao mà phấn khởi làm việc để chất kho lương thực cho mùa đông. Nhưng bọn kiến nhỏ mọn, vô ơn và hỗn láo đã cười cợt khi ve sầu cần được nuôi dưỡng để chờ sang hè ca hát khiêu vũ tiếp. Nghệ sĩ là ve sầu viễn mơ phiêu bồng đó. Và loài người vừa được giúp vui vừa được bỉ thử theo cung cách của loài kiến tầm thường. Chúng tôi đã chọn một gốc cam. Cô nhỏ hít hà:

- Ngập đầy hương mộng.

Cô nhỏ thắc mắc:

- Liệu chúng ta có phải sang vườn cam khác nữa không?

Tôi đáp:

- Chắc sẽ phải đi hoài.

Cô nhỏ cười:

- "Nhất diệp du hoài". Anh không sợ mỗi chân sao?

Tôi cười cùng cô nhỏ:

- Lá bay. Lá không có cánh cũng chẳng có chân, sợ gì mỗi.

Chúng tôi đã ngồi xuống, ngồi bên nhau, ở chỗ mới. Tôi hát đầu: Chiều qua em không đến vì...

- Vì sao?

- Anh thử đón coi.

- Chịu.

- Anh lười biếng thế, anh Dũng!

- Tôi là Hoài, cô em.

- Không, anh là Dũng.

- Hoài.

- Dững. Dững nên thơ đi trên cuộc đời. Ở đó. Ở đây. Hôm qua. Hôm nay. Em yêu anh Dững. Em theo rồi bước chân chàng và em ngất ngây.
- Cô em viễn mơ rồi.
- Đâu có. Em sống rất thực.
- Thực của cô là mộng của nhân gian.
- Cần chi.
- Sao nữa?
- Anh phải là Dững. Em hình tượng anh qua Dững. Em hy vọng em không lầm.

Tôi muốn nói với cô nhỏ rằng cô làm như tôi đã làm. Cô tưởng chừng tôi là Dững. Và tôi, tôi tưởng chừng tôi là Dững trước khi yêu Dững đắm say. Tôi yêu cách mạng qua hình ảnh Dững. Dững, nhân vật mơ hồ trong đời sống chúng ta, nhân vật mơ hồ trong cuộc đấu tranh của Nhất Linh. Dững đi hoài ngàn năm. Dững bất diệt. Dững son trẻ và quyến rũ mãi mãi. Nhất Linh đã trở về. Nhất Linh già nua tìm thú chơi lan trên rừng. Nhất Linh khụ khị xuống đồng bằng phục hồi dĩ vãng. Nhất Linh còn gì đâu? Nhưng Dững còn nguyên vẹn những ước mơ của những người biết mơ ước. Cô nhỏ sẽ chán chường tôi như tôi đã chán chường người đàn anh. Lẽ nào tôi để cô nhỏ buồn bã. Hãy một mình nuốt hết sự buồn bã và làm cho người khác no tròn mộng mơ, bởi vì mỗi một tốt đẹp nhất đều khởi sự từ mơ ước.

- Cô em.
- Dạ.
- Hình tượng thế, cô em cảm giác gì?
- Em thấy cuộc sống đầy hào quang.

- Ở giòng-suối-không-có của cô em?

- Của chúng ta.

- Cô em đã đổi ý?

- Chưa. Em biết dễ gì có giòng suối ấy.

- Dễ gì có Dũng.

- Dũng thì có. Là anh. Không chừng, em ở lại đây. Em quên mùa hè sắp chấm dứt.

- Cô em.

- Dạ.

- Cô không thích làm con sóc nữa à?

- Tại sao anh hỏi thế?

- Trả lời đi, còn thích làm con sóc không!

Cô nhỏ vươn tay níu cành cam:

- Anh muốn em làm con sóc?

Tôi gật đầu:

- Hình như thế.

Cô nhỏ buông cành cam bật mạnh:

- Để làm gì?

Tôi đáp:

- Để tha hồ ăn hạt dẻ.

Cô nhỏ nững nịu:

- Em muốn làm con sóc không ăn hạt dẻ.

Tôi hỏi:

- Cô em muốn ăn mây trời?

Cô nhỏ ranh mãnh:

- Con sóc chứ đâu phải em.

Cô nhỏ nhìn tôi. Đôi mắt cô vẫn là hai khối nam châm cực mạnh, cực mạnh hơn cả bao giờ. Và tôi, tôi vẫn là bụi sắt, nhỏ hơn một bụi sắt. Bụi sắt ngoan ngoan để nam châm cuốn hút. Rất tự nhiên, tôi bị cuốn hút bởi những ánh nhìn gần gũi và thân ái của cô nhỏ. Cô đang là tháng giêng. Tháng giêng ngon như một cặp môi gần. Tôi sung sướng, muốn dang rộng vòng tay ôm gọn tháng giêng. Tôi muốn cắn một miếng tháng giêng. Tôi muốn cúi xuống, hôn nhẹ cặp môi gần gũi một cặp môi. Nhưng, tháng giêng ngon kia, tháng giêng mời mọc kia là tháng giêng của công chúa ngủ trong rừng đợi chờ tỏ tình với hoàng tử đến từ cõi mộng xa xăm. Tháng giêng ngon đợi chờ Dũng, tưởng chừng Dũng sẽ tới cùng nắng yêu làm tan sương tình trong vắt trên cặp môi gần. Cô nhỏ một đời người tìm kiếm, một chiếc lá của muôn ngàn rừng lá, đang vừa tầm tay của tôi. Chỉ cần tôi bước nhẹ. Là cửa mộng sụp đổ. Và cô nhìn rõ màng nhện giăng mắc ngập căn phòng mà cô đã ngỡ tràn đầy màu sắc.

- Anh đang nghĩ gì thế?

Tôi giả bộ hồn nhiên:

- Thức ăn cần thiết cho con sóc.

Cô nhỏ khẽ xoa tay:

- Khỏi.

Tôi cười:

- Nhịn đói?

Đôi mắt cô nhỏ rực rỡ sắc xuân. Cô nói như cô ru ngủ:

- Anh ạ, em không thích làm con sóc. Em là em. Anh bằng lòng coi em là con chim hồng chứ? Hãy đan một chiếc lồng, nhốt em và nuôi em bằng mộng.

Tôi xúc động một cách đại khờ:

- Cô em hết sợ tan biến rồi à?

Cô nhỏ băng khuâng ngược nhìn trời qua kẽ lá:

- Em sẽ tan biến trong mộng.

- Cô tin rằng cô sẽ tan trong mộng

- Vâng.

- Nhớ....

Cô nhỏ chụp vội bàn tay tôi. Giọng cô tha thiết:

- Đừng nói gì thêm, anh yêu dấu.

Chúng tôi im lặng giây lát. Tôi mơ hồ nghe tiếng bước chân tim của cô nhỏ là đà trên vùng cỏ mượt không có. Và tôi cũng nghe rõ bước chân thô bạo của người đàn anh đã dẫm nát vùng cỏ mượt của tôi. Tôi đau đớn vô ngần. Đau hơn cả bị tình phụ. Tôi không thể nào còn

yêu được cách mạng nữa. Không thể nào, dẫu tuổi hai mươi có trở lại thêm một lần, đắm say gấp ngàn lần đã vượt mất. Nhưng cô nhỏ, cô nhỏ nên tiếp tục đuổi theo hình ảnh chấp chờn của chàng tuổi trẻ cách mạng tên là Dũng. Tôi vẫn yêu Dũng. Biết rồi, Dũng tiểu thuyết. Và biết rằng Dũng còn tươi son, rạng rỡ trong tiểu thuyết. Dũng hứa hẹn về mà chẳng bao giờ về. Tôi làm sao biết Dũng già nua, khụ khị. Cô nhỏ, cô khôn ngoan, ranh mãnh lắm. Cuối cùng, cô ngây thơ, khờ khạo nhiều. Vì cô nồng nhiệt tin tưởng có một Dũng bước khỏi cõi tiểu thuyết quyến rũ như Dũng đắm chìm trong cõi tiểu thuyết. Hãy để cô nhỏ ngậm viên kẹo ngọt suốt đời cô. Hãy làm cho viên kẹo đừng tan. Tôi nín thinh, dấu diếm tất cả những gì tôi đã thấy khi một lớp bụi phấn từng làm mê mẩn hồn tôi đã nhạt nhòa.

- Cô em.

- Dạ.

- Cô chép xong Hương cổ nhân chưa?

- Chưa.

- Đừng mất công chép nữa.

- Tại sao?

- Chắc là tôi không được ngủ say như chết dưới gốc cây cam mới này. Tôi bỗng tiêng tiếc...

- Tiếc chi đó anh Dũng?

- Giá cô em là hồ ly Lá. Cô em...

- Diệp!

- Cô em.

- Em tên Diệp.ô

- Bao giờ chúng ta khởi sự đi tìm giòong-suối-không-có?
- Ngày mai.
- Ngày mai cô em tới sớm, đợi tôi dưới gốc cam này.
- Vâng.
- Còn Hương cố nhân, hãy áp ủ kỹ, chớ để phai nhạt một mùi hương. Có khi cô em cần tưởng nhớ.
- Hôm nay anh khác lạ.
- Hình như vậy.
- Anh bỏ ý định đi suốt đời bên em?
- Ta nên đi tìm giòong-suối-không-có trước.

Tôi nói cho cô nhỏ yên lòng. Và tôi ra lệnh thay vì cô nhỏ:

- Tôi nhắm mắt nhé! Cô em về nhanh kéo trẻ.

Tôi không nghe thấy gì, kể cả tiếng bước chân cô nhỏ lướt trên cỏ mượt. Lúc tôi mở mắt, vườn cam vắng lặng. Chẳng còn một sợi nắng nào. Hai thứ bụi phấn mê hồn đều tan loãng và phai. Ôi, đời đã không chỉ yêu riêng ta thơ thẩn dưới nắng trời tàn nhẫn. Đời đã yêu ta bởi ngỡ ta vẫy vùng trong cõi nghĩ tuyệt vời của đời. Ta đành tuyệt vọng. Ta đành trả lại cõi hư ảo cho đời. Ta về với đất quạnh hiu và buồn thảm. Và sẽ viết tiểu thuyết không hề có thật ở nhân gian. Hôm sau, chắc chắn, cô nhỏ sẽ tới tìm Dũng dưới gốc cây cam. Cô chờ đợi. Cô đợi chờ. Mòn mỏi. Dũng đi xa rồi. Chàng theo mây trôi nổi xa xăm. Cô nhỏ hình tưởng người chiến sĩ cách mạng lên đường và đang đắm chìm vào mưa gió. Cô áp chặt cuốn thơ tình vô ngục. Nghe như quanh vườn cam dậy Hương cố nhân. Đó là mùi hương Dũng đã dặn dò cô một buổi chiều nào đó. Mùi hương đọng trên cặp môi ngon rất gần. Nhưng tháng giêng đã xa. Quá xa....

(1-1975)

NHÌN LẠI TẾT THUỞ NHỎ

TÔI CÓ MỘT ƯỚC VỌNG LÀ KHI nào thật nổi tiếng, sẽ viết một cuốn hồi ký về tuổi thơ ảm đạm của tôi và một lá chúc thư. Hồi ký để tặng những đứa trẻ bất hạnh trong cuộc đời và bảo cho chúng nó biết rằng, trái chín hoang thường khác trái chín rằm, càng không bao giờ giống trái chín cây ở vườn rào kỹ được chăm sóc, vun tưới. Giá trị của trái chín hoang vô cùng, nhờ màu vàng của tử cực, do nắng gió của đọa đầy. Nếu đứa trẻ nghèo khổ giàu tâm hồn, biết chịu đựng, nó sẽ vươn lên tìm bằng được một chỗ đứng dưới ánh mặt trời. Nó sẽ không bị chìm đi, quên lãng và nối tiếp cuộc đời của nó bởi đơn độc, thăm sầu. Nổi tiếng thì nói mới có người tin, dù chỉ cần nói về nỗi hẩm hiu, sự lép vế, vế đói rách và thèm muốn đủ điều. Những kẻ đã leo lên địa vị nào đó trong xã hội và rất ghét ai nhắc nhở dĩ vãng tối tăm của mình không ưa tôi. Vì tôi thích phô hết những gì thuộc về tôi và yêu dấu quá cái khứ ảm đạm của mình như yêu dấu đời mình, yêu dấu người thân yêu mình. Lá chúc thư của một người nổi tiếng, một nhà văn được quần chúng công nhận, được ngưỡng mộ cho đến lúc chết, quan trọng lắm. Trước hết, tôi dặn vợ con tôi phải chôn tôi ở một nghĩa địa phước thiện luôn luôn buồn quanh. Chôn tôi ở đó, độc già ái mộ tôi sẽ chịu khó tới thắp hương tưởng niệm tôi. Và nhờ tôi, nghĩa địa phước thiện ấm áp, thơm tho. Những người vô phúc phải gửi xác nơi đây sẽ bớt đơn độc. Nếu chôn tôi ở nghĩa địa Mạc Đĩnh Chi, chả có gì đặc sắc. Thứ đến, cấm chỉ những anh đem bội tình này nọ đến truy tặng tôi và nghiêng mình trước quan tài tôi, nhi nhô đọc vài câu văn chương thư lại, văn chương công văn. Bọn đó không xứng đáng gì cả. Và huy chương, bội tình chẳng mang ý nghĩa chi cho người chết. Chết là thoát khỏi cuộc sống trình diễn, hình thức, thủ tục hành chánh! Sau chót, cấm chỉ những anh văn nghệ đổ ky, ghen tài khi tôi còn sống thực hiện những số báo tưởng niệm vào ngày giỗ tôi để bán báo và ra cái điều giúp đỡ vợ con tôi tí tiền cơm. Vợ con tôi sẽ đi ăn máy chứ không thèm nhận của bố thí văn nghệ đăng báo hô hào cứu mang, đùm bọc. Các con tôi không được tái bản sách của tôi. Rán làm việc, tự mình làm mà mưu sinh. Những cuốn sách chưa bán dứt bản quyền cho bọn lái in sách, sẽ biếu bản quyền đời đời cho cơ quan từ thiện. Lời cuối cùng: Độc già của tôi còn thương mến tôi, dịp giỗ tôi hãy tới nghĩa địa Phước Thiện thắp lên mỗi nắm mồ hoang một nén hương. Những người đó mới cần hương đốt. Và họ xứng đáng được tưởng nhớ. Bởi họ sinh ra đã gánh chịu mọi thiệt thòi cho ta sung sướng, đầy đủ, phê phỡn. Họ sống, ta hắt hủi, bạc đãi. Họ chết, ta nên gần gũi, tỏ tình. Nhưng tôi chưa nổi tiếng và chưa biết bao giờ mình mới thật sự nổi

tiếng. Thành thử, ước vọng chỉ là ước vọng. Sợ rằng nó sẽ phôi pha. Vậy thì tôi chưa thể viết hồi ký, chưa thể nhìn lại đời mình một cách trung thực và chưa thể thản nhiên phóng bút trên vài trang chúc thư dặn vợ con, đề phòng chết bất ngờ không kịp giảng giải. Tuy thế, tôi vẫn có quyền viết dăm ba kỷ niệm về một cái tết thuở nhỏ của tôi. Một cái tết hay một phần đầu liên tục của đời người? Khi tôi thấy lòng mình rộn rang nhìn mọi người sửa soạn đón xuân, là lúc gia đình tôi sa sút. Dưới bảy tuổi, cậu bé nào cũng giống tôi. Chỉ vui thôi. Thiếu buồn. Không buồn. Và cậu bé nhìn niềm vui chứ không cảm nỗi niềm vui. Bởi đó, những mùa xuân cũ, mẹ tôi bảo vui lắm, cả nhà về quê nội ăn tết, bố tôi xông nhà bằng những bánh pháo nổ giòn, tôi biết là vui lắm và không làm sao hồi tưởng được. Tôi còn nhỏ, đôi cánh mơ mộng chớm nhú, chưa đủ sức lãng du về vùng trời kỷ niệm. Cho nên, cái vui lắm đã gọi thêm cái buồn lắm ở năm tôi tám tuổi. Năm ấy thật buồn. Bố tôi bảo năm nay không về quê nội chúc tết ông bà tôi trước tết như năm ngoái. Tôi hiểu ngay tâm sự của bố tôi. Người Việt Nam nào cũng nặng tình quê hương. Bỏ quê hương đi nơi khác mưu sinh, tết nhất phải trở về. Và phải trở về với manh áo, tấm quần mới, với túi tiền rủng rỉnh, với bộ mặt rạng rỡ. Với những bánh pháo nổ lớn, xác pháo đổ ối ngập sân nhà mình. Quê tôi nghèo khổ từ thuở khai thiên lập địa. Ít gia đình dám đón xuân bằng một bánh pháo dài. Pháo ông lệnh càng hiếm. Những bánh pháo của bố tôi làm hãnh diện cho ông bà tôi. Bố tôi thường mua để dành tự hôm Táo Quân lên chầu trời. Năm ấy, tới ba mươi tháng chạp, bố tôi vẫn không mua pháo. Người nói: Mình về chúc tết ông bà sáng mồng ba rồi mồng bốn đi ngay. Tôi hỏi: có đốt pháo không hở, bố? Bố tôi lắc đầu: Năm nay bố hết tiền mua pháo. Tôi buồn ghê quá. Tôi buồn thật sớm. Nỗi buồn đến với tôi vào mùa xuân tám tuổi và đồn trú mãi ở hồn tôi tận hôm nay. Tôi nghĩ phải có một bánh pháo nhỏ đốt giữa sân nhà ông bà nội. Và tôi nhập bọn với đám trẻ con nghèo khổ, liều lĩnh đi vồ pháo, tự kiếm cho riêng mình niềm vui thơ ấu.

Nơi gia đình tôi sinh sống, người ta đốt pháo đón xuân từ hai mươi tám tháng chạp. Hai ngày mồng một, mồng hai, pháo nổ giòn giã. Người ta đốt những dây pháo dài chấm đất lên tới gác ba tầng. Người ta châm ngòi từng bánh pháo, vắt ra vĩa hè. Bọn trẻ con nhà nghèo thường "bong không" xuống, dung lưng dập tắt các ngòi pháo để vồ những chiếc pháo chưa kịp nổ. Tết nhất ai cũng dễ dãi. Và bọn trẻ con được "mừng tuổi" xứng đáng bằng sự gan dạ, liều lĩnh của chúng. Có thằng can đảm còn dám giẫm chân không lên ngòi pháo ông lệnh. Chậm một cái tính chất tuổi thơ nghèo khổ, còn là một đam mê. Mùi thuốc pháo quyen rũ. Tiếng pháo nổ gọi mạo hiểm. Tôi có thể hít hà mùi khói pháo cũng như mùi khói ô tô không biết chán. Ngày xưa, đứng nhìn những đứa bằng tuổi tôi nhào vào tràng pháo đang

nổ tóe lửa, tôi phục ... lẫn. Những thằng nhút nhát chỉ làm công việc mót pháo. Nghĩa là, đứng xa, chờ im tiếng nổ mới dám tới kiểm xem còn sót chiếc pháo nào cam vì ngòi tắt hoặc chiếc pháo thối, cháy hết ngòi vẫn không nổ. Pháo cam giá trị hơn pháo thối. Nén hương đốt sẵn cầm tay châm tiếp vào cái ngòi ngắn, pháo nổ ùng. Pháo thối đành cắt đôi cái thân cho lòi thuốc pháo, dí đầu hương, thuốc pháo cháy xòe! Mót pháo giống mót lúa, hôi cá. Phải vồ pháo mới là đánh cá và chụp được nhiều pháo đốt. Tôi không thích mót pháo. Tôi thích vồ pháo và hy vọng vồ thật nhiều. Sáng mùng một, tôi dậy thật sớm, chờ nhà mở cửa, lén ra đường. Ngoài bộ quần áo tết, tôi đã mặc lót bộ quần áo ngày thường. Tôi lên phố chính, cời phăng bộ đồ hộp, cấp nách. Ở đâu pháo nổ, ở đó có tôi. Không chỉ có một mình tôi mà có quá đông trẻ con chơi trò vồ pháo. Bánh pháo đốt cháy vắt ra vĩa hè y hệt những khúc ngô luộc, những nắm bông, những khẩu mía, những cái bánh rẻ tiền trong nia cúng rằm tháng bảy. Trẻ con nhào tới vồ pháo cơ hồ trẻ con đứng châu rìa trước cửa đền đợi lệnh "tung hê" là nhào tới cướp đồ phát chẩn. Một thằng "bông hông" đề bánh pháo. Thằng khác sợ bạn cướp hết, "bông hông" theo đẩy bạn ra. Còn chiếc pháo chưa kịp tắt ngòi, nổ tung và châm ngòi cho những chiếc pháo kế tiếp. Thằng khác nữa đóng vai ngư ông thủ lợi, "lông hông" xuống vĩa hè xi măng. Nó nằm ngửa một lát rồi xoay người úp bụng đề pháo. Những thằng khác xông vào. Thằng đề pháo cố bảo vệ chiến thắng của mình. Nó chịu đựng hàng chục thằng nắm đầu, kéo tay, giẫm lưng đòi chia phần. Cuối cùng, nó kêu ới ới. Bạn bè nó giã ra. Nó lồm cồm bò dậy. Bạn bè nó nhảy vô giành giật. Mỗi đứa được vài chiếc. Tôi cũng tích cực tham gia vào việc giành giật tuyệt thú này. Và rồi, để công bằng thụ hưởng, chúng tôi thay phiên nhau "bông hông", thay phiên nhau làm anh hùng vồ pháo. Hai ngày liền, tôi chỉ biết tết ở vĩa hè những nhà thừa pháo đốt. Bảy giờ, tôi không suy nghĩ, vì chưa biết suy nghĩ. Nhưng, bây giờ, biết suy nghĩ, tôi lại không nhớ hết quang cảnh đám vồ pháo. Tôi cố hình dung bằng hồi tưởng. Và tôi thấy, dường như, đứng trên gác cao, những kẻ đốt pháo ném xuống vĩa hè đã vui tết hơn chúng tôi vui vồ pháo. Hình dung thế, tôi cảm giác những vết phồng má, phồng tay, những sợi tóc bị cháy đau đớn vô cùng. Và rồi, không đời nào tôi có thiện cảm với bọn giàu có, với bọn quyền quý trong xã hội loài người. Tại sao những người nghèo khổ cứ phải giành giật đồ phát chẩn nhỉ? Một lần, tôi "lông hông" đẹp quá, bánh pháo mới nổ hai chiếc đã cam liền. Tôi cầm bánh pháo, đưa trước mặt ngắm nghía. Màu pháo hồng cảm khái lạ lùng. Đôi mắt tôi hấn sáng rực. Nhưng một thằng hét inh: Sắp nổ! Tôi hoảng hốt tung bánh pháo ra xa. Thằng đó bước tới, nhặt cả bánh pháo, co cẳng chạy. Tôi quỳ lạng người trên vĩa hè, trông theo, tiếc ngẩn ngơ. Tuy thế, hai ngày vồ pháo, tôi cũng có gần một trăm chiếc pháo lẻ. Tôi mua vài sợi dây pháo kết thành một tràng pháo tám mươi chiếc. Số lẻ, tôi đốt từng chiếc, vui sướng đến quên cả

những vết phỏng trên tay, trên má đã mọng nước và sắp ri rỉ chảy.

Mồng ba, gia đình tôi về làng chúc tết ông bà tôi. Những đứa trẻ con họ hàng, như mọi năm, kéo nhau sang nhà tôi xem đốt pháo để bịt tai thích thú. Sân nhà tôi chưa có lấy một cái xác pháo. Tôi lẳng lặng kiếm cái sào, lôi tràng pháo của tôi, buộc vào đầu sào rồi châm ngòi pháo. Tôi giơ cao cái sào. Pháo của tôi nổ giòn. Mùi thuốc pháo thơm lừng, đượm lấy hơi lạnh phảng phất quanh sân nhà ông tôi, phảng phất trong tâm hồn tôi, phảng phất suốt cuộc đời tôi. Bọn trẻ con reo hò. Ông bà tôi vui cười. Bố tôi nhìn tôi không nói. Có lẽ, bố tôi đã biết tại sao mắt tôi bị phỏng. Tràng pháo duy nhất của một cái tết. Niềm kiêu hãnh của thời thơ ấu của tôi. Để có nó, má tôi đã bị phỏng lửa pháo, tay tôi đã sước da. Tết thuở nhỏ của tôi. Nó đấy. Bùì ngủi biết bao!

Như niềm kiêu hãnh thơ ấu, tôi đã tạo cho tôi niềm kiêu hãnh khi bước xuống cuộc đời bằng những trò chơi vồ pháo. Không sai mấy may. Trò chơi vồ pháo còn tiếp diễn. Và chỉ chấm dứt ngày tôi thoát khỏi vùng trời đầy đặc phiền muộn này.

(1972)

CANH BẠC THUỞ LÊN MƯỜI

HÔNG GIAN VÀ THỜI GIAN ẤY đẹp như một câu thơ mở đầu bài thơ dài của Thế Lữ: "Thuở ấy nhiệm màu sương gió lạnh". Thuở nhiệm màu ấy, tôi lên mười và thả dài một chuỗi tuổi thơ của mình ở huyện lỵ Phụ Dực. Huyện lỵ buồn tênh như tuổi thơ tôi. Nhưng ba ngày tết thì nó bừng lên một niềm vui. Tôi nhớ là vui lắm và văn chương của tôi bây giờ không đủ khả năng diễn tả lại. Quan huyện cho thả cửa đánh bạc. Ở hội quán, tổ tôm điểm, tam cúc điểm chơi suốt sáng thâu đêm. Hè phố huyện, đông đầy những sóc đĩa, những tài xỉu, những cò cua tôm cá. Không có một thứ âm thanh nào huyền diệu hơn âm thanh của bốn đồng chinh trên chiếc đĩa bị nhốt kín bằng chiếc bát khi nhà cái lắc nhẹ hay mạnh. Lúc đó, nhà cái là một nhạc sĩ sử dụng cây đàn muôn điệu làm toát mồ hôi thính giả, làm trái tim thính giả muốn vỡ tung. Tiếng kêu của bốn đồng chinh gợi tưởng niệm bí mật và quyến rũ người ta khám phá niềm bí mật. Cơ hồ tiếng kêu cứu của một công chúa bị nhốt ở lâu đài của yêu râu xanh và hoàng tử si tình vắng nghe tiếng kêu cứu đã thúc ngựa phi nhanh tung bụi đường xa tới và lao vào sinh tử. Người ta đã tự tử, đã vô tù, đã biệt xứ, đã đi ăn mày, đã trở thành đạo tặc vì ham mở bát khám phá niềm bí mật của bốn đồng chinh dưới cái bát úp. Sấp một, sấp ba. Lẻ. Ngửa hai, ngửa bốn. Chẵn. Chẵn, lẻ. Niềm bí mật chỉ có thế. Và chỉ có thế, ngay cả kẻ đã được tuyên dương lên "bác thằng Bần", đang cổ đeo gông, chân mang xiềng nơi khám tối lạnh, vẫn lạc quan đánh xóc đĩa tưởng và thấy xuân về nếu từ ngoài đã lọt qua song tù tiếng kêu rền của bốn đồng chinh. Tôi, thằng bé lên mười, đã mê mệt tiếng kêu huyền ảo của bốn đồng chinh ấy. Mê mệt một cách hồn nhiên. Như những thằng bé bằng tuổi tôi. Trẻ con giống hệt loài khỉ về sự bất chước. Chúng tôi đã bắt chước người lớn, mở một chiếu sóc đĩa mừng xuân.

Cũng bốn đồng chinh mà bốn mặt ngửa bôi vôi trắng để dễ phân biệt chẵn, lẻ. Cũng cái đĩa. Cũng cái bát. Thằng Trình làm nhà cái. Em nó, thằng Quý, làm hồ lý. Tôi và bạn bè làm dân chơi sóc đĩa. Chơi như người lớn. Khác mỗi điều là chúng tôi ăn thua bằng vỏ hến. Muốn đánh bạc phải có tiền. Tôi đã gian khổ trong việc kiếm tiền vỏ hến. Dân phố huyện thường dùng cái chậu bìm làm nơi đổ vỏ ốc, vỏ trai, vỏ hến. Tôi đến chậu bìm tìm vỏ hến, nhét đầy các túi áo diện tết. Thật khó giải thích một nỗi đam mê ở đoạn đầu đời mình. Mùa xuân thiếu gì cuộc vui. Mà tôi, tôi bám chặt lấy chiếu bạc vỏ hến. Thua, tôi điếng người. Được, tôi mừng rỡ. Tôi hồi hộp chờ đợi thằng Trình mở bát. Chẵn có khi rền bầy bạn, tôi cứ lẻ đoán

mò. Và cháy các túi vỏ hến. Lại đi tìm. Vỏ hến khan hiếm. Nơi tôi cư ngụ, người ta thích lấy vỏ hến in vào tường đất. Đó là cách trang trí lạ đời. Tôi đã dùng móng tay nạy từng chiếc vỏ hến. Bạn sẽ hỏi móng tay mà nạy được những chiếc vỏ hến ăn chặt vào đất sét ư? Câu trả lời chỉ là câu hỏi lại: Người Ai Cập dùng máy nào đưa những tảng đá khổng lồ lên ngọn Kim tự tháp? Nhưng rồi những chiếc vỏ hến cực công kia đã lọt hết vào tay anh em thằng Trình. Hết vỏ hến, tôi ngồi chầu rìa. Hôm sau, trò chơi chưa tan, tôi đi xa hơn để tìm vỏ hến. Đủ vỏ hến, lại chơi. Mồng ba tết, chiếc sóc đĩa vỏ hến còn thừa sức quyến rũ tôi. Nói theo tay chơi bạc sạt nghiệp, tôi đã bán hàng trăm mẫu đất, hàng chục căn nhà. Chiều mồng ba, tự nhiên, tôi thắng. Thắng liên miên. Thằng Trình nhường chức nhà cái cho tôi. Anh em nó thua quá. Anh em nó buồn hiu. Những thằng khác cũng thua. Chúng nó cúng tôi những chồng vỏ hến cao ngất. Tôi sướng rên. Chúng nó đánh tiếng bạc cuối cùng. Đồng vỏ hến nằm phía chẵn. Tôi mở bát. Sấp một. Lẻ. Tôi vợ tròn. Những con bạc phũ tay đứng dậy. Chiều đã tắt nắng. Chúng cười giòn. Thằng Trình bảo tôi: "Ê, Long, con chịu khó đồ vỏ hến nhé! Không đồ, mai bà Quyết quét cửa, bà ấy chửi mục mả, con nghe một mình đấy!".

Tôi cố hình dung tôi thuở lên mười. Tôi cố hồi tưởng hình ảnh một thằng bé lên mười ngồi một mình trong buổi chiều xuân tắt nắng trước đồng vỏ hến chiến thắng, trong cảnh hoàng hôn đám bạc. Tôi đã háo hức tham dự cuộc chơi. Tôi đã hòa mình vào cuộc chơi. Tôi đã đồ mồ hôi vì cuộc chơi. Có lẽ, móng tay tôi đã thấm vào tường đất sét khô khi tôi nạy vỏ hến. Tôi cho hết nhiệt tình. Để được đồng vỏ hến vô tích sự. Bạn xưa của tôi hưởng cạn niềm vui. Tôi đi đồ vỏ hến. Hình dung và hồi tưởng và so sánh thuở lên mười với thuở ba mươi chín, tôi thấy tôi vẫn còn đang tiếp tục chơi những canh bạc vỏ hến.

(1973)

NHỮNG ĐỒNG TIỀN MỪNG TUỔI

ĐẾN NĂM MƯỜI BA, TÔI MỚI biết dành dụm những đồng tiền mừng tuổi cho một hy vọng mà, hôm nay, hy vọng đó, tôi gọi là một hạnh phúc. Hạnh phúc của tôi thường được tôi nhìn lại. Nhìn lại từ đoạn đầu đời tăm tối nhất, hồn nhiên nhất. Tôi không tin, không bao giờ tin nữa, thứ hạnh phúc người ta tưởng rằng tôi đang nắm chặt hay thứ hạnh phúc tôi còn mơ ước khi tôi bị đẩy xuống vực thẳm của phiên muộn. Hãy nói về những đồng tiền mừng tuổi thoát khỏi sông bạc thơ ấu. Bạn đừng nghĩ thoát khỏi vì tôi sớm nhận chân dung của những tên cò mồi. Bầu trời của bất cứ một tuổi nhỏ nào cũng chỉ có một sắc mây hồng. Tâm hồn của bất cứ tuổi nhỏ nào cũng chỉ có một mùi thơm ngát. Tôi chẳng hề nghi ngờ những đồng tiền mừng tuổi phiêu lưu biệt tích trên chiếu cò tôm cá do sự dụ dỗ của bọn cò mồi. Thôi bạn làm ơn hiểu giùm, đến năm mười ba, tôi mới biết dành giùm những đồng tiền để mua mấy chú gà con.

Bạn nên theo tôi trở về một vùng quê hương Bắc kỳ của tôi. Sau phiên chợ tết, những phiên chợ tháng giêng thật buồn tẻ. Người ta mãi hội hè đình đám, chả thiết đi chợ. Mãi tháng hai, chợ phiên mới đông dần. Những đồng tiền mừng tuổi nằm trong túi áo tôi sốt ruột quá thể. Chúng cứ đòi mua gà ngay lập tức. Với trẻ con nhà nghèo, tiền mừng tuổi quý lắm. Có đưa mua vải trắng, mua củ nâu về nhuộm may áo. Có đưa mua cái rãnh cột nhà bằng tre bương, để dành tới cuối năm. Có đưa cho anh vay lấy lãi. Có đưa gửi mẹ giữ hộ. Riêng tôi, tôi bỏ túi, cài ba bốn chiếc kim băng, đêm ngủ tay khư khư nắm túi tiền. Đêm đêm, chờ đợi phiên họp đêm, tôi đều mơ thấy bốn chú gà con. Một chú trống, ba cô mái. Tôi học thuộc lòng câu chọn gà của bà tôi. "Gà ri chân chì nuôi chi của ấy. Gà vàng chân vàng ai mắng cũng mua". Mơ ước, ở tuổi nhỏ, quả là nổi thú tuyệt vời. Trong hàng trăm bài ngụ ngôn của La Fontaine, không một bài nào dở, trừ bài cô Perette và cái bình sữa. Nhà thơ ngụ ngôn La Fontaine đã chế giễu sự mơ ước. Mơ ước có làm hại ai? Tôi đã mơ ước bốn chú gà của tôi lớn như thổi. Chừng sang thu, chú gà trống gáy ngọt và ba cô mái gại mỏ lia lia. Rồi ba cô bằng lòng lấy một chú trống làm chồng. Ba cô nhảy ổ để. Tôi kiếm ba chiếc rổ rách bắc ổ để cho ba cô. Mùa đông ba cô xuống ổ với ba đàn gà con xinh xắn. Tôi mơ ước đến đó. Tết tôi sẽ ở nhà ngắm gà của tôi. Hả hê chán.

Chợ phiên giữa tháng hai người ta mới bán trâu, bò, lợn gà. Tôi có mặt ở phiên chợ ấy.

Đến chợ, tôi lần tới chỗ bán gà liền. "Gà vàng chân vàng ai mắng cũng mua". Tôi đã dốc hết tiền mừng tuổi mua bốn chú gà vàng chân vàng. Mùa xuân quê nhà tôi, trời còn lạnh ngọt. "Tháng ba bà già chết rét". Gà của tôi cần được sưởi ấm. Mấy ngày đầu, cho gà quen chỗ, tôi nhốt các chú trong chiếc nơm, lấy áo tơi che quanh. Tôi lén bốc gạo nuôi các chú. Những con gà lớn chỉ được ăn chút cám rồi bị đuổi khỏi sân, ráng kiếm sâu bọ mà nuôi thân. Lười biếng rình ăn vớ lợn, sẽ bị xua tàn nhẫn. Bốn chú gà của tôi là gà nhà giàu dù tôi là con nhà nghèo. Buổi sáng, đợi nắng khô sương tôi mới dám thả gà. Buổi chiều, mặt trời chưa lặn tôi đã lùa gà về chuồng. Ban đêm, nghe tiếng gà kêu, tôi vùng dậy đốt đèn thăm thú. Tôi ghét chuột, ghét cáo, ghét luôn mèo. Ba tên này rình mò giết chết gà của tôi. Nhưng săn sóc kỹ mấy, chưa hết mùa xuân, chú gà trống đã khoác áo tơi. Đôi cánh chú trề xuống chấm thân. Chú chê ăn. Chú đứng một chân. Rồi chú lăn kềnh ra. Chú bị cúm, chú chết thảm. Tôi suýt khóc. Ba cô gà mái may mắn thoát bệnh. Sang hạ, ba cô trở mã, đẹp gái ra phết. Tội nghiệp chú gà trống. Giá chú còn sống, chú đã vỗ cánh gân cổ tập gáy te te. Bây giờ, ba cô gà mái đã biến thành ba nàng gà và chịu chung số phận hẩm hiu của những con gà lớn. Ba cô từ giã thời thơ ấu. Phải giã từ thời thơ ấu, ngay loài gà cũng cơ cực. Một buổi tối cuối hạ, điếm gà trước khi chúng lên chuồng, tôi đã thấy mất một nàng gà mái của tôi. Có đứa ăn cắp một chút hạnh phúc nhỏ nhoi của tôi. Nàng gà mái không bỏ nhà đi theo trai đâu. Người ta đã bắt cóc nàng. Tôi buồn cho đến hôm hai nàng gà mái còn lại chịu nằm trên ổ đẻ. Tôi theo dõi hai nàng. Mẹ tôi bảo nhìn gà đẻ sẽ bị lang ben. Tôi không sợ lang ben. Tôi mở căng mắt xem gà đẻ. Và tôi thấy rõ chiếc trứng gà con so rơi xuống ổ lót rơm. Và tôi sung sướng nghe những tiếng cục ta cục tác của hai nàng gà mái rộn ràng một thửa mười ba. Chẳng bao giờ tôi được nghe một thứ âm thanh nào kỳ diệu hơn, thứ âm thanh đã làm tôi nao nức, quên hẳn nỗi buồn. Hình như đời tôi bị bủa vây bằng sầu buồn. Tôi không có niềm vui liên tục. Bây giờ, vẫn thế thôi. Vẫn là kẻ dò mìn hạnh phúc. Là kẻ khốn khổ cầm trong tay từng khúc hoan lạc đứt rời. Tôi, gã phù thủy, bắt những nhân vật tiểu thuyết của mình đau đớn hay vui tươi, giàn xếp cho nhân vật của mình một đoạn kết bi thảm hay hào hùng hay an phận hay hạnh phúc những đã không đủ phép tích giàn xếp cho chính đời mình một sợi hạnh phúc nối dài! Những tiếng kêu cục ta cục tác của gà đẻ xuống ổ mới làm tôi sung sướng hôm qua đã đem theo xót sa vì tiếng quang quác náo nê của một nàng gà bị cáo cắn chết tha đi. Tôi ngày nay tội nghiệp tôi ngày xưa. Nhưng nếu được sống lại ngày xưa, tôi ngày xưa sẽ tội nghiệp tôi ngày nay nhiều hơn. Nhiều lắm. Vô cùng.

Giữa thu, nàng gà mái sống sót với hy vọng của tôi cho tôi một đàn gà nhỏ. Đàn gà nhỏ. Đó là những bà tiên bay quanh giấc ngủ thiếu thời của tôi. Những bà tiên dạo nhạc ru tôi ngủ.

Những bà tiên an ủi đứa trẻ nhà nghèo cô độc. Những bà tiên nuôi ước mơ giúp tôi. Những bà tiên tuyệt đẹp dưới nắng thu vàng. Ôi, những bà tiên dạo ấy sao nhớ xa lánh cuộc đời đầy đặc biệt muộn của tôi hôm nay. Có lẽ, bởi còn có mùa đông. Và bởi có mùa đông nên những bà tiên rét mướt, những bà tiên lười bay, những bà tiên ủ rũ. Mùa đông cuộc đời tàn nhẫn cả với những bà tiên. Mùa đông thổi một luồng gió độc ác. Những bà tiên khoác áo toại, đứng im lặng bằng một chân, hết khiêu vũ, hết ca hát. Rồi những bà tiên thay nhau chết. Và tôi từng ngày, chôn những bà tiên gần nhau. Tôi xây một nghĩa trang mơ ước. Và tháng chạp thăm sâu, tôi chôn luôn mẹ của những bà tiên. Tưởng tượng đứa trẻ nhà nghèo chôn hy vọng của mình, bạn có buồn không? Tết năm mười bốn, những đồng tiền mừng tuổi lại dùng để mua bốn chú gà con. Rồi nghĩa địa mơ ước lại biến thành thiên đường mơ ước. Và cứ vậy, ước mơ đều đều...

Tôi lớn khôn, không còn thích nuôi gà nữa. Cũng chẳng còn ai cho tôi những đồng tiền mừng tuổi. Tôi tự cho tôi những giọt nước mắt ví như những đồng tiền. Tôi nuôi một hy vọng khác. Tôi thấy những giọt nước mắt mỗi năm một ít đi. Xuân này, những giọt nước mắt khô cạn. Mà hạnh phúc, bạn ơi, mãi mãi cứ gặp luồng gió độc ác của mùa đông cuộc đời.

(1973)

TRỢ HỌC VỀ QUÊ ĂN TẾT

THÁNG NGÀY CÒN LÀM HỌC TRÒ xa nhà ở trọ, chỉ một lần tôi về quê ăn tết. Lần đó, vào năm một nghìn chín trăm năm mươi hai. Thấm thoát đã hai mươi năm! Hai mươi năm vồ pháo trong cuộc đời đầy đặc u buồn, ngộ nhận, tôi có thể đếm được những vết roi tàn nhẫn in hằn trên thân thể. Một thoáng suy nghĩ, không rõ lúc nào, tôi chợt nhận rằng, muốn xóa bỏ những vết thù hận, ta không thể nào sống cằn cỗi với hiện tại héo úa mà phải vuốt ve hồi tưởng cho nó đưa mình trở về dĩ vãng tươi non. Bằng một chuyến xe êm đềm. Chuyến xe "Con voi" bến Hà Nội - Thái Bình, chẳng hạn. Với riêng tôi.

Năm nay, Sài Gòn lạnh từ tháng một. Cái lạnh kéo dài bắt thêm yêu, thêm có người yêu khoác vai nhau đi trên con đường nhỏ khi chiều xuống. Tháng một lạnh cho hồi tưởng ươn ướt mưa xanh thương nhớ giăng kín một bến xe cuối tháng chạp. Tết ở đây. Cửa đám nhân loại học trò tỉnh lý lên Hà Nội trọ học về quê ăn tết. Hai mươi bảy là đã trễ, xe "Con Voi" của ông Lê Văn Định no khách học trò. Bến xe như một thế giới vừa nghe tin đình chiến dù chiến tranh đang tiếp diễn khốc liệt. Đoạn Phủ Lý - Nam Định hứa hẹn những trái mìn sắp nổ. Chồng gọng, dơ bốn bánh oán hận trời cao hay nằm nghiêng dưới ruộng là những xác xe ăn mìn. Xe chết vẫn nhớ đường dài. Đường thủy không nhiều dấu đe dọa nhưng tàu chạy trên sông Hồng chậm quá. Tưởng chừng nó không muốn tới bến bờ. Mà về tàu thủy phải ghé trọ Nam Định một đêm, sáng sớm đáp xe ra bến đò Tân Độ sang sông rồi lại đáp xe về nhà phiền phức, kèn càng. Chi bằng ta đi xe suốt. Tôi về quê ăn tết từ hôm hai mươi tám. Chần chừ mãi. Tiếc rẻ mãi. Bỏ Hàng Đào, Hàng Đường, Hàng Bạc, Hàng Gai về với thị xã còn ngổn ngang tường xiêu mái đổ của một thời tiêu thổ kháng chiến. Ngồi trên xe, cách nhà ngót trăm cây số ngàn đã hình dung thấy cảnh tượng êm đềm buổi tối. Xâu tràng hạt biếu bà nội. Bà ngoại rụng hết răng rồi, biếu bà cái cối giã trầu mạ đồng vàng ửng, chắc bà mừng lắm. Còn vô số truyện cổ tích bằng thơ, đêm ba mươi đọc cho bà nội nghe để bà thuộc bà kể cho các cháu nhỏ của bà. Tượng Phật Bà Quan Âm biếu mẹ. Mẹ sẽ bày ở bàn thờ. Cân lập xường Đông Hưng Viên biếu bố. Bố sẽ khen con bố có hiếu. Đôi guốc cao gót cho em gái. Cuốn "Mấy vần tươi sáng" cho em trai. Em gái khua guốc giống hệt những đứa bé đi ăn cỗ, lấy phần gói lá đem về. Một nắm xôi gấc. Một miếng thịt mỡ. Chẳng là cái gì. Chỉ là niềm vui. Niềm vui phải san sẻ cho mọi người. Hà Nội vui không tả được. Đem chút ít hương vị Hà Nội về quê. Bánh mì nào có thiếu ở Long Xuyên, Vĩnh Long, Sa Đéc, Cà Mau.

Nhưng lên Sài Gòn, phải mua về mấy ổ bánh mì. Thoạt nhìn thì ngớ ngẩn, buồn cười. Suy nghĩ mới cảm động, thấm thía. Hãy đến những bến xe cuối năm cận tết mà xem! Tết ở đó.

Người bạn rất thân không về kịp chuyến xe hăm tám, dặn dò: Nói với bố mẹ tôi, thể nào tôi cũng về. Anh ta đứng dưới cửa xe tự lúc xe chưa nổ máy tới lúc xe rời bến. Đôi mắt buồn thiu. Người bạn lỡ tiêu hết tiền, không có cân lạp xường biếu bố, không có học bạ trình mẹ. Những người khác cũng vậy thôi. Hoặc ham mê phồn hoa, hoặc theo đuổi tình bạn, quên khói hương đoàn tụ quê nhà. Tội nghiệp họ, ngày đó, hai mươi năm cũ, ngồi trên xe hàng về quê ăn tết, tôi đã không hình dung thấy cảnh tượng êm đềm buổi tối. Năm hết tết đến, nhà trọ vắng vẻ, ở lại chán chết nên phải về quê. Thế thôi. Nếu tôi hiểu, cuộc đời như cuộc đời tôi đang sống, tôi đã về quê ăn tết, hàng năm, những ngày tháng tôi còn làm học trò xa nhà ở trọ. Niềm rung động chỉ thật sự đến với tôi khi tôi hồi tưởng những mảnh vụn vật tầm thường đã thoáng qua đời mình. Kỷ niệm không màu mè. Như vàng không óng ánh. Cái gì óng ánh không phải là vàng. Cái gì màu mè, thêu dệt không phải là kỷ niệm. Ta đã bắt gặp cơ man những hình ảnh tầm thường trong đời sống. Những hình ảnh chết của hiện tại. Những hình ảnh vụng dại và hèn mọn. Sẽ sống dậy ở một tương lai xa. Sống dậy huy hoàng, rực rỡ bằng hồi tưởng của ta. Và ta sẵn sàng mím nụ cười hay nhỏ một giọt nước mắt. Bằng hồi tưởng, ta dễ dàng xúc động, bao la khoan hồng. Thì ngay những vết roi tàn nhẫn đã quất nát đời ta, ta vẫn thừa chân thành cảm ơn chúng nó. Bởi chúng nó dạy ta biết sống, dạy ta cách làm đẹp đời ta, dạy ta sống khác hẳn chúng nó. Những vết roi và kẻ thích quất roi chẳng bao giờ hồi tưởng. Hiện tại chúng nó là nhảy múa trên đau khổ, tương lai chúng nó sẽ là cô độc như những con chó hoang nghe pháo tết chạy cụp đuôi sợ hãi thù hận tìm kiếm.

Cuộc đời là những nuối tiếc dài lê thê. Đến một tuổi nào đó, ta có thể đếm được từng nuối tiếc của mình. Riêng tôi, nuối tiếc đầu tiên là đã chỉ một lần về quê ăn tết tháng ngày làm học trò xa nhà ở trọ. Hồi tưởng bắt phát khóc. Năm sau, bến xe Hà Nội - Thái Bình y nguyên cảnh cũ. Mình tôi thay đổi. Tôi tiễn bạn về quê ăn tết từ hai mươi ba tháng chạp. Cũng đứng tự lúc xe chưa mở máy. Rồi xe rời bến, dặn dò: Nói giùm bố mẹ tôi, mai tôi về. Cuối năm, ngày ngắn cụt cớn. "Ngày tháng mười chưa cười đã tối". Hai mươi tám. Hai mươi chín. Ba mươi. Ta sẽ bắt chước Hàn Mặc Tử, ba mươi về nhà. Ta xuống xe ở ngã tư Vũ Tiên. Bố mẹ ta đón chuyến xe tất niên không thấy ta, buồn bã trở về. Tối mịt, ta gõ cửa. Hẳn bố mẹ ta, các em ta mừng mừng tủi tủi. Nhưng ta đã đánh lừa ngay cả chính ta. Phồn hoa dạy ta nói dối. Ta chạy theo cám dỗ mới, quên chất tình thương lên một chuyến xe tất

niên và ta tự an ủi ta. Thế này. Thế nọ. Hồi tưởng mới thương mình đã làm vuột mất bao nhiêu kỷ niệm tươi son. Tết ở đây. Tết với tôi, chỉ ở đây, ở bến xe Hà Nội - Thái Bình tháng ngày còn làm học trò xa nhà ở trọ. Năm sau nữa, bước chân lẫm tũ đi quá xa, tôi không về quê ăn tết đã đành, không đến cả bến xe chiêm ngưỡng những người học trò xa nhà trọ học mang bóng bì, bóng thủ, tôm he, lạp xường, hương đèn, lư đồng về quê ăn tết. Kể từ đó, tôi không biết tết ra sao. Tết phải trở về. Không có nơi trở về là không có tết. Tôi không thiết trở về ngày xưa và, bây giờ, thiết tha muôn vàn cũng đã thành nuối tiếc. Cuộc đời nhục nhằn từ lúc cậu học trò bước xuống cái tam cấp của lớp học, đi xa. Tôi đã đi xa. Mỗi năm một lần trốn tết.

Nhớ dạo phiêu bạt tận Nha Trang, kèm học đám con nít, tết nhất thần thờ chẳng hiểu nên về đâu. Bà chủ ân cần: Cậu ở lại ăn tết với các cháu. Dạ, tôi phải về. Về muộn cho mong đợi vàng ửng. Đêm ba mươi, xách hành lý ra ga, uể oải bước lên tàu. Chiếc tàu trống vắng. Lòng mình trống vắng, dựa lưng vào thành tàu, ngủ một giấc. Xuân sang lúc nào chẳng hay. Chỉ nghe bánh sắt nghiền trên đường rầy. Bỗng hồi tưởng chiếc xe "Con voi" hai mươi năm cũ. Ôi, không có nhà tìm về ăn tết, buồn bao nhiêu! Sáng bừng mắt dậy, con tàu đã nằm im ở ga Sài Gòn. Không có mái nhà tìm về, đành ngày chui vào rạp chiếu bóng Long Thuận, đêm ngủ ở hiên ga, gối đầu trên hành lý, chọn vì sao xa nhất lung linh mà tưởng quê nhà đang đón tết. Tháng giêng không ngon. Tháng giêng đắng chát. Cặp môi không gần. Cặp môi rất xa. Cái tầm thường năm xưa là cái thèm khát hôm nay. Đời lỡ trớn. Dĩ vãng thiếu hụt. Hiện tại ngắc ngoải. Tương lai chết tốt. Đó là đời tôi ăn tết xa nhà dưới hiên ga xe lửa Sài Gòn, trong rạp chiếu bóng thường trực Long Thuận. Ra giêng - mới dăm bữa về quê - trở lại Nha Trang. Bà chủ hỏi: Cậu ăn tết vui chứ? Bắt đầu học thói khinh bạc: Thừa nhân gian toàn lũ mặt trắng, vui với ai!

Không được làm học trò xa nhà trọ học về quê ăn tết, không gợn một chút rung động xem thiên hạ đón xuân, tôi biết lòng tôi đã chết. Đã đi xa khó thể trở về. Đã vuột thả khó thể níu kéo. Xuân Diệu nói đúng. Trời đất còn, ta không còn. Bởi vì tuổi trẻ của ta không có hai lần xanh thắm trong cuộc đời ưu phiền khốn khó. Rót cuộc, ta lại đi tìm ta đã mất. Rót cuộc, ta lại nương nhờ hồi tưởng mà tìm kiếm chút ít xao xuyến bút rời. Bến xe xưa đã nhạt nhòa. Chuyến xe xưa đã chìm khuất. Ngọn đèn xum họp cuối năm đã tắt lụn. Niên thiếu của tôi đã kết trái sầu. Tết nhất là bóng đêm ướt sương lạnh. Tôi thật sự không có tết nữa. Thật sự không còn nao nức mong đợi mùa xuân. Người bạn trẻ của tôi ơi! Người bạn trẻ đang làm học trò xa nhà trọ học của tôi ơi! Năm nay bạn về quê ăn tết nhé! Tôi mừng tượng bạn

ngồi trên xe tính nhẩm niềm vui. Hãy về quê ăn tết đều đều. Cho tôi theo với. Bằng giọt nước mắt hồi tưởng.

(Tháng Chạp năm tuổi tôi)

ĐI HẾT MÙA XUÂN

NHỮNG BAN HÁT NHÀ NGHỀ tản cư về hậu phương và đi lưu diễn trong kháng chiến giống hệt gánh chèo "Dọc đường gió bụi" của Khái Hưng. Thời đại của tôi là thời đại của những đêm kịch không màn nhung, không phong cảnh, không son phấn và không cả vai nữ. Không đạo diễn nữa, dĩ nhiên. Chỉ cần một ngọn đèn măng-sông, sân khấu đã thừa sức lôi cuốn. Những đêm kịch ấy đã giết chết những đêm chèo mùa xuân và làm tôi xa lạ với vọng cổ, xàng xê. Huỳnh Thái, Bích Hợp, Tường Vi, Khánh Hợi, Sĩ Tiến vẫn quyến rũ bố tôi. Ông sẵn sàng dẹp công việc, sang Đồng Năm, Trục Nội từ sớm để tối coi Huỳnh Thái diễn tuồng chống Pháp mà nhớ Trương Quân Thụy gục bên mồ Thôi Oanh Oanh một thuở xa vời. Với tôi, kếp Mộng Tàn, đào Bích Thước của ban Thống Nhất của ông Đặng Xuân Dư hát thường xuyên ở Từ Thánh làng Ô Mễ chẳng có gì đáng tán thưởng. Anh hề Tư Liên không làm tôi cười bằng vai thằng nhỏ vác chổi tập bắn súng giết Tây trên sân khấu đình nhà. Tôi khoái Ngọc Toàn, trong khi đợi thay đổi lớp lang, ra hát bài "Ngọn trào quay súng": "Quay súng giết quân thực dân, quay đầu gươm giết quân tham tan. Việt Nam, Việt Nam, quốc dân từng bừng đang đón chờ đàn con". Hát xong, Ngọc Toàn dựng cây lục huyền cầm lên hai chân chụm sát, hai tay nắm chặt đầu cần đàn, mỉm cười cúi đầu chào khán giả. Bạn tôi, Đặng Xuân Côn, con của ông bầu Thống Nhất, rủ tôi xuống Mễ. Tôi được gặp nhiều đào kếp lừng danh. Như Bích Hợp cũng ghé nhà bạn tôi ăn ở. Và tôi thấy cuộc sống phượng tuồng chán ngán, bệ rạc. Ấy vậy mà tôi đã bỏ nhà theo một gánh hát đi hết mùa xuân.

Một đêm, không thể nào nhớ sai, một đêm đầu tháng giêng, qua làng Thụy Bình chúc tết thầy học, thầy giữ lại lại và cho đi coi ban hát của chị em cô Phụng Khánh. Tôi quên mất cô Phụng Khánh đóng vai nào trong vở "Tội của ai", vở tuồng thích hợp với hoàn cảnh bấy giờ. Ông bố theo Tây làm Việt gian. Con ông ta căm thù ông ta, tình nguyện vào bộ đội, đánh tan đồn Tây bắt ông bố Việt gian, hát mấy câu vọng cổ rồi đâm lưỡi dao găm thấu phổi bố mình. Khán giả vỗ tay hoan hô! Vở tuồng như thế, chẳng đáng nhớ vì chúng tôi đã diễn kịch nhiều lần. Nhưng không tài nào quên nổi chị em cô Phụng Khánh song ca bản "Gió mùa chinh phu": "Gió mùa chinh phu, êm êm như ru, như khơi mong nhớ, như gọi căm thù. Có nàng giặt lụa hồ thu...". Hai chị em vừa hát vừa nhìn nhau cười duyên dáng. Đến chỗ cô Phụng Khánh hát một mình: "Thu hề thu rơi, nhẹ lá vàng rơi. Em ngồi trông ngóng chàng xa phương trời. Thu hề cho nhắn đôi lời. Hay tình quân đã quên rồi hỡi thu...". Tôi mới biết

thường thức âm nhạc. Rồi không ai giới thiệu cả, từ sân khấu, một con bé lách tấm màn nhung bạc màu, hát bài "Bông hoa rừng": "Nhà em ở tận nẻo xa. Có cây bên suối có nhà sàn bương. Quanh co độ mấy thôi đường. Men rừng men suối men nương men đồi. Nhà em ở tận khoảng trời. Gió lùa hiu hắt mây trôi êm đêm. Hôm qua anh đến nhà em. Thấy đôi mắt đẹp anh thèm muốn xin. Môi em nở nụ cười duyên. Thân em thoáng hiện dáng hiền tình yêu. Ra về anh vẫn vương theo. Phấn hương ân ái gió chiều thoảng đưa. Đường đi cảnh mộng dần thưa. Vắng em vũ trụ hầu như không hồn. Sương mai nắng muộn trăng hôm. Giục lời chim nhẩn bòn chòn lòng ai...".

Con bé hát, đàn lục huyền cầm dịu giọng nó cho ngọt ngào thêm. Và khi nó ngừng, tiếng kèn clarinette vút lên. Nũng nịu. Êm ái. Tôi bỗng quên những đêm kịch đình nhà, quên những bài hát căm thù giặc Pháp, quên luôn cả núi rừng Việt Bắc âm u, nơi Bác của tôi đang nhớ chúng tôi. Lời ca và giọng hát của con bé thu hồn tôi. Nó là bông hoa rừng. Và tôi, tôi là kẻ chiêm ngưỡng bông hoa. Con bé hát thêm một lần. "Đường đi cảnh mộng dần thưa"... Nó cúi đầu chào. "Môi em nở nụ cười duyên". Tiếng vỗ tay rào rào. Con bé đã khuất sau tấm màn nhung bạc màu gió bụi hậu phương. Tôi ngẩn ngơ. Tôi ngơ ngác, tâm sự cơ hồ tâm sự anh chàng vừa lớn đi xem cô gái cưới ngựa ở Gánh xiếc trong thơ Huy Cận. Đêm hát tan. Trên đường về nhà thầy, lòng tôi vẫn vương một cảm giác lạ. Đêm ấy, đêm đầu tiên của đoạn đầu đời, tôi biết mơ mộng vẫn vợ. Máu giang hồ làm ngựa đôi chân tôi. Và tôi bắt đầu mê con bé phượng tuồng.

Gánh hát nào cũng có cái lệ này: Hễ hát quá nửa vở, người ta vui vẻ tháo khoán cho trẻ con vào xem phở. Tôi là thứ khán giả xem phở. Ban Phụng Khánh rời đình làng Thụy Bình sang đóng đô ở quán chợ Ô Mễ. Rạp được che quanh bằng phen liếp, bằng cánh cửa, bằng gỗ ván thôi. Mùa xuân đã hết mưa dầm. Chỉ có mưa xuân rắc bụi. Tháng giêng, tháng của ăn chơi, hội hè, đình đám. Khán giả đi xem hát đông đảo. Tôi đến từ buổi chiều quan sát địa thế để lên vào sớm. Chờ tháo khoán, sợ bông hoa rừng của tôi đã hát mất rồi. Mười đêm rình đợi xem phở, tôi hoàn toàn thất vọng. Có hôm hí hục nâng mảnh ván lên, mới chui vào được nửa thân hình thì bị người kiểm soát cầm chân lôi ra như lôi một con chó. Bị bộp tai, đá đít. Có hôm gồng bắp thịt kéo cánh cửa cho những thằng khác lách vào ngon ơ, tới phiên mình chẳng đứa nào kéo hộ. Đành đứng ngoài nghe con bé hát: "Hôm qua anh đến nhà em. Thấy đôi mắt đẹp anh thèm muốn xin". Nghe xong, lủi thủi đi về đường đêm, băng qua những cánh đồng đầy gốc rạ. Tôi sẽ say sưa mãi mãi bài "Bông hoa rừng" nếu con bé ấy hát mãi mãi. Lạ ghê. Nó chỉ hát bài này. Đêm nào cũng "Môi em nở nụ cười duyên". Và

nó cười duyên dáng. Đứng ngoài tôi tưởng tượng nụ cười của nó. Nụ cười ấy không nở khi khán giả xem phổ ào ào kéo vào theo lệnh tháo khoán. Cô Phụng Khánh hát không hay nữa. Cô Ngọc Dậu hát "Trường ca sông Lô" không hay nữa. Tôi cuốc bộ năm sáu cây số xuống chợ Mễ để nghe một con bé không tên hát bài hát chưa ai dạy tôi. Gánh hát về Đại Đồng. Tôi có mặt mỗi tối. Tôi mới khám phá thấy cái máy điện quay tay của gánh hát đặt cách xa sân khấu phía ngoài đình. Bốn người thay phiên nhau quay. Người này mỗi tay, người kia quay tiếp. Tôi mon men tới xem và gạt quay giúp. Họ cho tôi quay liền. Tôi quay nhanh, lâu, quay không biết mệt. Họ khen tôi quay giỏi và hỏi tôi muốn vào xem hát không. Tôi muốn quá. Tôi xin với họ vào sớm nghe hát bài "Bông hoa rừng" rồi ra ngay quay máy điện. Họ bằng lòng. Vài ba hôm quen họ, tôi hỏi tên con bé. Họ bảo tên nó là Kiều Nhị.

Kiều Nhị, tên đẹp như người. Kiều Nhị, bông hoa rừng của tôi. Tại sao người ta không giới thiệu tên cô gái ấy? Kiều Nhị, cô gái ấy mỗi đêm một lần hát "Bông hoa rừng" và chẳng ai biết tên, trừ tôi. Kiều Nhị, nhìn em ảo huyền dưới ánh điện quay tay trên sân khấu thê lương nhất của đời nghệ sĩ, nghe em rót mật ngọt thấm hồn, đêm đêm, tôi đã mang tiếng hát của em về. "Ra về anh vẫn vương theo. Phấn hương ân ái gió chiều thoảng đưa...". Tôi mê em. Tôi mê giọng hát của em. Tôi mê bài hát em chọn. Tôi mê sân khấu em đứng. Tôi mê đoạn đường em lưu lạc. Mà em không biết. Em chẳng bao giờ biết tôi mê em, bàn tay tôi chai dầy, cánh tôi dài thêm. Vì quay máy điện. Em chẳng bao giờ biết những thôi đường tôi đến nghe em, nhìn em và tôi về yêu em, nhớ em dài nghìn lần "mấy thôi đường" quanh co của chàng thi sĩ tìm tới nhà cô sơn nữ mà Ngọc Bích phổ nhạc mà em đã hát đêm đêm. Kiều Nhị, bông hoa rừng hay bông hồng cho tình đầu thơ dại của đời tôi? Tôi sẽ đi theo em, đi theo tiếng hạt mật ngọt, phù thủy của em. Đi mãi.

Gánh hát lên Giai. Tôi lên Giai. Gánh hát lên Lạng. Tôi lên Lạng. Gánh hát băng qua đường Số Mười vào Thông, Lụa. Đã quá xa nhà tôi. Thưở chưa kháng chiến, mê thần tượng bóng tròn Hào hoét, tôi đã bỏ học, trốn nhà theo đội bóng thị xã Thái Bình phiêu du mười hai phủ huyện, sang Nam Định, Ninh Giang, tâm hồn phơi phới. Đòn vọt của bố như bàn tay phủi bụi giang hồ vạt. Máng mỡ của mẹ tựa lời thăm hỏi sàng khôn. Kiều Nhị, em chẳng bao giờ biết, vì em tôi bỏ nhà theo em, đói rét, ngủ đường ngủ quán, quay máy điện mệt phờ để nhìn em ảo huyền, nghe em ru ngủ, mỗi đêm một lần. Và chỉ cần thế thôi. Là tôi quên đói rét, quên khổ cực. Là giấc ngủ đầu đình, góc quán của tôi vẫn no tròn chiêm bao. Tôi đi theo Phụng Khánh, đi theo tiếng hát Kiều Nhị lưu diễn khắp huyện Thư Trì. Đi hết mùa xuân mà tôi không hay. Và hết mùa xuân huyền diệu, tiếng hát Kiều Nhị chưa làm no mộng ước,

chưa làm chán ham mê. Em mỗi đêm trên sân khấu dưới ánh điện vàng mờ. Tôi mỗi đêm đứng dưới đóng vai gã si tình ngu ngốc. Như chuyện thần tiên. Đôi người tra gái gặp nhau ban đêm. Ban ngày họ là cỏ cây, bèo bọt. Một tối, người quay máy điện nói gánh hát sắp sang bên kia sông Hồng, tìm đường về Thanh Hóa. Họ hỏi tôi có dám theo không. Thanh Hóa, chiến khu tự, miền Trung xa vời vợi. Tôi đã đi hết mùa xuân. Không, tôi hèn mọn, không thể đi hết đời mình. Nhìn Kiều Nhị, nghe Kiều Nhị lần cuối cùng, tôi trở về. Tôi thần thờ bước suốt đêm. Đường về buồn vắng. "Vắng em vũ trụ hầu như không hồn"... Hai hôm sau mới đến nhà. Vừa đi vừa khóc. Bây giờ tôi vẫn còn khóc. Tôi nhớ Kiều Nhị và thương sự đam mê của mình đã chết từ cuối mùa xuân năm ấy.

Kiều Nhị,

Giọng hát kỷ niệm của đời tôi,

Hai mươi bốn năm rồi, em ạ! Tôi không biết sau tôi có ai say mê em như tôi. Tôi không biết em còn sống hay em đã chết. Một ngày giáp tết, ngồi nhớ chuyện xưa, tôi đã hối hận vì không dám vượt "trông nhà Hồ". Yêu mà sợ thì chưa biết yêu. Nhưng tôi đã yêu em. Tôi chỉ có một lần đam mê trong cuộc đời. Lần đó tôi gửi tặng em, gửi theo tiếng hát ru ngủ của em và quãng đời còn gọi là gói kín và giả vờ. Sau em, nghe ai hát tôi cũng chẳng thấy tâm hồn tôi xao xuyến, rung động. Tôi đã ngại ca bao nhiêu giọng hát. Toàn giả vờ cả. Tôi chung tình với em, với giọng hát của em. Với bông hoa rừng thơm ngát. Tại tôi điếc từ lâu. Hồn tôi ngủ từ lâu. Em, Kiều Nhị, giọng hát kỷ niệm mãi mãi thiết tha, mãi mãi ngọt lịm, giọng hát tôi không được nghe bao giờ nữa. Em, Kiều Nhị, giọng hát của riêng tôi, giọng hát làm xuân đời hồng thắm mỗi lần hồi tưởng. Cảnh mộng quá thừa. Phấn hương đã thoảng. Em dĩ vãng huy hoàng. Tôi hiện tại chết khô. Nhưng mỗi năm, vào một ngày cuối tháng chạp, nhả khói thuốc xanh nhìn theo để quên đi phiền muộn, tôi vẫn mơ hồ nghe đâu đây, bước chân mùa xuân len lén sang với nụ cười em, với tiếng hát em thơm ngát một bông hoa rừng.

(24-1-72)

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>